



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI

2
0
2
1

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU

Thư ngỏ của Ban lãnh đạo Công ty
Một số chỉ tiêu tài chính nổi bật

THÔNG TIN CHUNG

A

1. Thông tin chung về doanh nghiệp
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý
4. Giới thiệu Ban Lãnh đạo
5. Định hướng phát triển
6. Các rủi ro

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

B

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

C

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
4. Kế hoạch phát triển

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

D

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về mọi mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành Công ty
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

QUẢN TRỊ CÔNG TY

E

1. Hội đồng Quản trị
2. Ban Kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao và khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

F

1. Chính sách liên quan đến người lao động
2. Chính sách liên quan đến môi trường và trách nhiệm với cộng đồng địa phương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

DANH MỤC VIẾT TẮT

BKS	Ban kiểm soát
BHXH	Bảo hiểm xã hội
BHYT	Bảo hiểm y tế
BHTN	Bảo hiểm thất nghiệp
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CTCP	Công ty Cổ phần
CPI	Chỉ số giá tiêu dùng
Công ty	CTCP Công trình giao thông Hà Nội
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
GDP	Tổng sản phẩm nội địa
GTVT	Giao thông vận tải
HĐQT	Hội đồng quản trị
HTKT	Hạ tầng kĩ thuật
MTV	Một Thành Viên
TCGT	Tổ chức giao thông
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TGD	Tổng Giám đốc
SXKD	Sản xuất kinh doanh
XDCB	Xây dựng cơ bản
UBND	Ủy ban nhân dân
QLCTGT	Quản lý công trình giao thông

THƯ NGỎ CỦA BAN LÃNH ĐẠO CÔNG TY

Kính thưa Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, Quý Đối tác và Toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội!

Thay mặt Ban lãnh đạo, tôi xin được gửi những lời chúc tốt đẹp nhất đến Quý vị - những người đã dành nhiều tình cảm và tâm huyết cùng đồng hành với Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội trong suốt thời gian vừa qua.

Năm 2021, đại dịch Covid-19 và những bất ổn địa chính trị trên thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, ảnh hưởng toàn diện, sâu rộng tới nền kinh tế - xã hội nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nói riêng. Một mặt, tốc độ phát triển kinh tế của nhiều quốc gia trên thế giới có sự phục hồi trở lại khi tình hình kiểm soát dịch bệnh dần được cải thiện nhờ nỗ lực mở rộng độ bao phủ vaccine của Chính phủ các nước. Bên cạnh đó, các gói hỗ trợ lớn cũng lần lượt được các đầu tàu kinh tế như Mỹ và EU tung ra đã thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng và hoạt động giao thương quay trở lại. Ở chiều ngược lại, sự ra đời của các biến chủng Covid-19 mới với tốc độ lây lan nhanh, tình hình kiểm soát dịch bệnh không đồng đều giữa các khu vực, việc bùng phát dịch bệnh tại một số quốc gia cùng tình hình chính trị thế giới có nhiều biến động nhanh chóng, khó lường đã làm trầm trọng thêm ảnh hưởng của dịch bệnh và có những tác động trái chiều đến hoạt động thương mại quốc tế, thậm chí gây đình trệ giao thương giữa các vùng lãnh thổ. Bên cạnh những thách thức của dịch bệnh, một số vấn đề còn nổi cộm trong năm 2021 có thể kể đến vấn đề đứt gãy chuỗi cung ứng và lạm phát leo thang dần trở nên nghiêm trọng tại nhiều khu vực trên thế giới.

Đối với tình hình kinh tế trong nước năm 2021, tốc độ tăng trưởng GDP đạt 2,58%, dù tiếp tục giảm so với mức 2,91% của năm 2020, song đây là kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh đại dịch Covid bùng phát đã khiến một số địa phương kinh tế trọng điểm của nước ta phải đối mặt với khoảng thời gian giãn cách nghiêm trọng trong Quý III/2021. Kết quả này phản ánh sự nỗ lực của Chính phủ khi liên tục đề ra các phương án thích nghi với dịch bệnh đồng thời phát triển phục hồi kinh tế, giúp Việt Nam nằm trong nhóm tăng trưởng kinh tế cao nhất khu vực Đông Nam Á. Ngoài ra, theo số liệu Tổng cục Thống kê, chỉ số CPI bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với bình quân năm 2020, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016, cho thấy lạm phát vẫn được giữ ở mức thấp. Việt Nam cũng là một trong số ít các nước có độ phủ vaccine cao với các kế hoạch tiêm chủng dành cho người trên 18 tuổi, đạt trên 90%. Đây là những yếu tố cơ bản đóng góp thúc đẩy kinh tế phục hồi kể từ năm 2022.

Với sự nỗ lực, đồng lòng của tập thể Ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên, Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội đã đạt được những kết quả kinh doanh khả quan trong tình hình khó khăn chung của thị trường, cụ thể:

- Doanh thu đạt hơn 283,427 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch 280 tỷ đồng đã đề ra.
- Lợi nhuận sau thuế ghi nhận 7,25 tỷ đồng, vượt 16,1% so với kế hoạch 6,2 tỷ đồng đề ra.

Bên cạnh đó, Công ty vẫn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo công ăn việc làm và phúc lợi cho người lao động yên tâm công tác. Ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ nhân viên luôn cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng các dự án, từ đó nâng cao uy tín của doanh nghiệp và tạo dựng vị thế trên thị trường. Trong năm tới, kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng được kỳ vọng sẽ khôi phục nhờ vào chính sách nới lỏng tiền tệ từ Chính phủ và tình hình dịch bệnh được kiểm soát. Theo đó, Công ty sẽ nỗ lực tiếp tục phát huy những lợi thế để đón nhận những cơ hội mới.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành cam kết sẽ phấn đấu hết mình vì sự nghiệp phát triển bền vững của Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội. Chúng tôi chân thành cảm ơn sự tin yêu, đồng hành và chia sẻ của Quý Cổ đông, Khách hàng và Đối tác. Chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ quý báu của Quý vị để chúng ta có thể cùng vững bước trên con đường phát triển của Công ty, nâng tầm thương hiệu và gia tăng lợi ích lâu dài cho Quý Cổ đông.

Xin kính chúc Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, Quý Nhà đầu tư và Toàn thể Cán bộ công nhân viên sức khỏe và thành công!
Trân trọng cảm ơn!

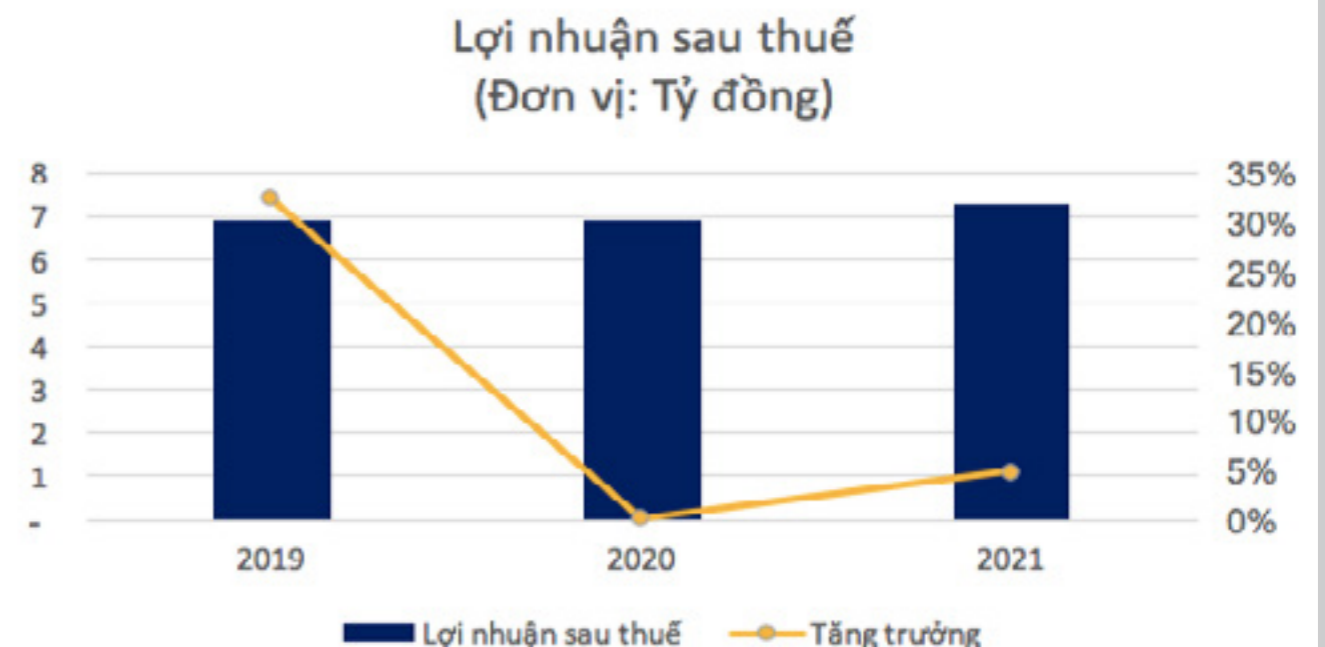
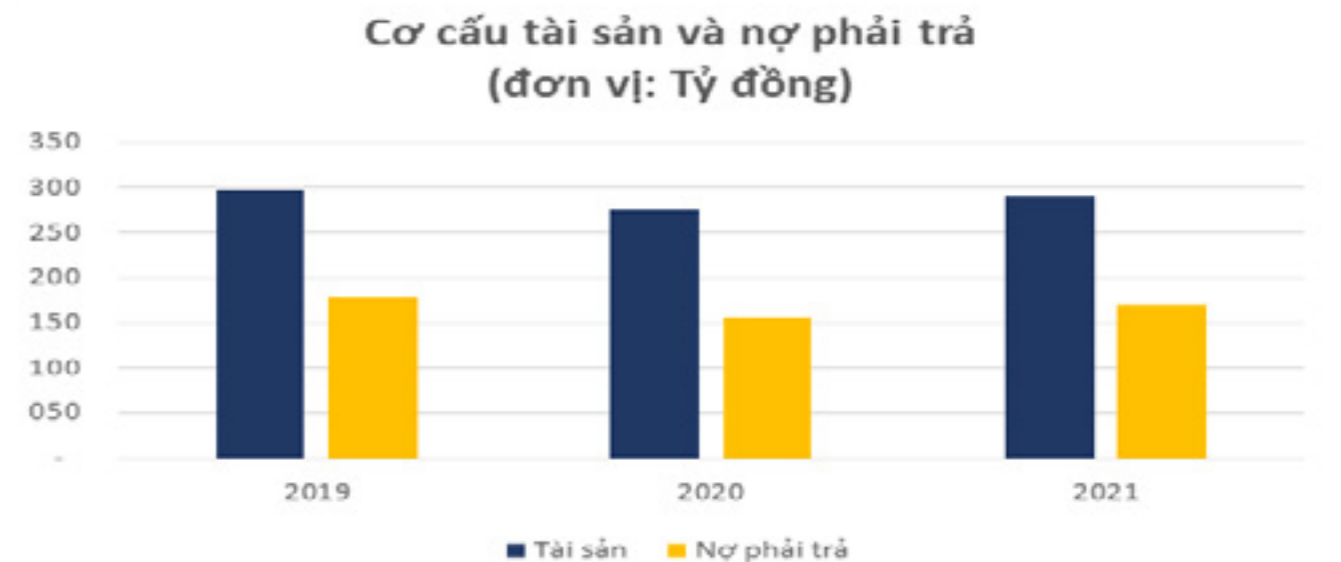
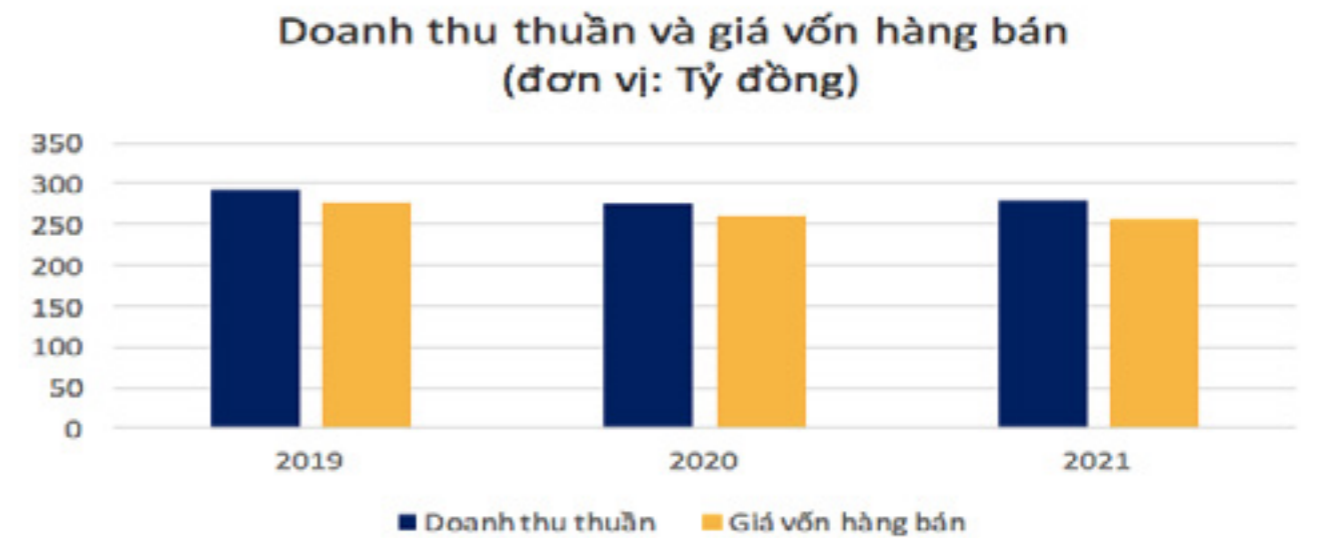
Hà Nội, ngày tháng năm 2022
Thay mặt Ban lãnh đạo Công ty
Tổng Giám đốc

TRƯƠNG THÁI HÒA

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NỔI BẬT

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
Kết quả hoạt động kinh doanh				
Doanh thu thuần	đồng	292.403.986.410	275.474.603.250	279.345.330.848
Giá vốn hàng bán	đồng	276.867.301.035	259.847.902.061	256.417.668.782
Lợi nhuận trước thuế	đồng	8.638.855.629	8.643.147.505	9.060.335.233
Lợi nhuận sau thuế	đồng	6.911.084.503	6.914.518.004	7.248.268.187
Bảng cân đối kế toán				
Tổng tài sản	đồng	297.500.341.335	274.716.429.672	289.385.547.194
Vốn điều lệ	đồng	115.000.000.000	115.000.000.000	115.000.000.000
Vốn chủ sở hữu	đồng	119.481.685.908	119.481.685.908	119.481.685.908
Nợ phải trả	đồng	178.018.655.427	155.234.743.764	169.903.861.286
Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu				
Thu nhập trên vốn cổ phần bình quân (ROEA)	%	5,79%	5,79%	6,07%
Thu nhập trên tổng tài sản bình quân (ROAA)	%	2,43%	2,42%	2,57%
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành cuối kỳ	Cổ phiếu	11.498.920	11.498.920	11.498.920
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VNĐ	380	400	417

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NỔI BẬT



A. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin chung về doanh nghiệp
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
3. Mô hình quản trị và bộ máy quản lý
4. Giới thiệu Ban lãnh đạo
5. Định hướng phát triển
6. Các rủi ro



A1. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI



Tên giao dịch:

Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:

Số 0100105292 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/08/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 15/05/2019



Vốn điều lệ:

Vốn điều lệ: 115.000.000.000 đồng

Vốn thực góp: 115.000.000.000 đồng



Địa chỉ liên hệ:

Trụ sở chính: 434 Trần Khát Chân, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84.24) 39763176

Số fax: (84.24) 39729394

Website: <http://www.giaothonghanoi.com/>



Mã cổ phiếu:

GH3

A1. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

SỰ KIỆN, GIẢI THƯỞNG NỔI BẬT TRONG NĂM 2021



Khen thưởng cấp Chính phủ

Huân chương lao động Hạng 3 do Chủ tịch trao tặng cho đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2016 - 2020



Khen thưởng cấp thành phố

- Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố Hà Nội tặng bằng khen về thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2021 cho cá nhân đồng chí Bí thư Đảng ủy Công ty
- UBND Thành phố tặng cờ đơn vị xuất sắc phong trào thi đua năm 2021 cho Công ty và 01 tập thể:

+ Tập thể lao động xuất sắc: 04 tập thể.

+ Bằng khen cho 05 tập thể và 09 cá nhân có thành tích xuất sắc.

+ Công nhân giỏi Thủ đô: 01 cá nhân

+ Công đoàn Công ty được Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng bằng khen vì thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh năm 2021

- Cục thuế Thành phố Hà Nội tặng giấy khen Đơn vị thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế năm 2020 theo quyết định số 5338/QĐ-CTHN ngày 16/02/2022



Khen thưởng cấp ngành GTVT

- Công đoàn Công ty được Công đoàn ngành GTVT tặng giấy khen Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021

- Liên đoàn ngành GTVT Hà Nội công nhận:

+ "Gia đình tiêu biểu": 07 gia đình.

+ Phụ nữ "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" ngành GTVT: 05 người.

+ Công nhân giỏi cấp ngành giao thông vận tải: 10 người

+ Người tốt việc tốt cấp ngành giao thông vận tải: 21 người



Khen thưởng cấp Công ty

+ Tập thể lao động xuất sắc: 10 tập thể

+ Tập thể lao động tiên tiến: 21 tập thể

+ Danh hiệu chiến sỹ thi đua: 27 người

+ Người tốt việc tốt: 155 người

+ Danh hiệu Lao động tiên tiến: 250 người

A1. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN

1966

Thành lập công ty

Ngày 18/5/1966: Công ty sửa chữa cầu đường nội thành Hà Nội được thành lập, tiền thân là Đội sửa chữa cầu đường nội thành theo Quyết định số 1239/TCCQ của Ủy ban hành chính thành phố Hà Nội

Hoạt động theo mô hình doanh nghiệp nhà nước

Ngày 24/3/1993, Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 1195/QĐUB cho phép thành lập doanh nghiệp Nhà nước: Công ty Công trình Giao thông III Hà Nội thuộc Sở Giao thông Công chính Hà Nội.

1993

Chuyển đổi sáng mô hình công ty TNHH MTV

Ngày 26/07/2005: UBND TP.Hà Nội ban hành quyết định chuyển Công ty Công trình Giao thông III Hà Nội thuộc Sở Giao thông Công chính Hà Nội thành Công ty TNHH Nhà nước MTV Công trình Giao thông Hà Nội, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100105292 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 19/8/2005 với vốn điều lệ 30.000.000.000 đồng.

2005

Đổi tên và tăng vốn điều lệ

Ngày 29/06/2011: Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định đổi tên Công ty TNHH Nhà nước MTV Công trình Giao thông Hà Nội thành Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Hà Nội, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100105292 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 20/3/2012 với vốn điều lệ là 50.000.000.000 đồng

2011

Triển khai cổ phần hóa

Ngày 27/5/2014: Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2843/QĐ-UB về việc cho phép Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Hà Nội triển khai cổ phần hóa

2014

A1. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

Đấu giá thành công cổ phiếu lần đầu

Ngày 16/6/2015, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2731/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Hà Nội. 28/08/2015, Công ty tổ chức đấu giá thành công cổ phiếu lần đầu tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hà Nội với số lượng cổ phần bán đấu giá thành công 2.301.000 cổ phần, giá đấu thành công bình quân là 16.431 đồng/cổ phần, giá đấu thành công cao nhất là 19.000 đồng/cổ phần, giá đấu thành công thấp nhất là 15.000 đồng/cổ phần.

2015

Chính thức mô hình hóa công ty cổ phần

Ngày 11/01/2016, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Quyết định đổi tên Công ty TNHH MTV Công trình Giao thông Hà Nội thành Công ty cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội. Ngày 24/02/2016, Công ty cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100105292 thay đổi lần 6 ngày 24/02/2016 với số vốn điều lệ sau khi cổ phần hóa là 115.000.000.000 đồng

2016

Trở thành Công ty Đại chúng

Ngày 23/8/2018, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã ban hành Văn bản số 5278/UBCK-GSĐC về việc chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty theo quy định của Luật Chứng khoán. Công ty chính thức được công nhận là Công ty đại chúng từ ngày 23/8/2018

2018

Đăng ký chứng khoán lần đầu

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 68/2020/GCNCP-VSD ngày 18/11/2020 và cấp mã chứng khoán cho Công ty cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội với số lượng chứng khoán đăng ký lần đầu là 11.500.000 cổ phần

2020

Ngày giao dịch đầu tiên

Ngày 4/8/2021, Cổ phiếu của Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội chính thức giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán GH3

2021

A2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh chính

- Xây dựng công trình giao thông
- Quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống: các công trình đường thủy, bến cảng và các công trình đường thủy khác; cầu, hầm, đường hè (biển báo, biển phố, đảo giao thông, sơn kẻ đường, giải phân cách luồng đường, thiết bị an toàn giao thông vận tải).

A2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Địa bàn kinh doanh

Công ty tham gia đấu thầu và thi công các công trình trên địa bàn thành phố Hà Nội và các tỉnh thành khác như Hải Phòng, Thanh Hóa, Lạng Sơn...



A3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

Mô hình quản trị

Hiện nay, Công ty đang hoạt động theo mô hình quản trị bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 137 Luật doanh nghiệp 2020:

Đại hội đồng cổ đông:

Cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của công ty, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của công ty và kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm tiếp theo. Ngoài ra, Đại hội đồng cổ đông có quyền bầu và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của công ty.

Ban kiểm soát:

Cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị:

Cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan hoạt động của công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ban Tổng giám đốc:

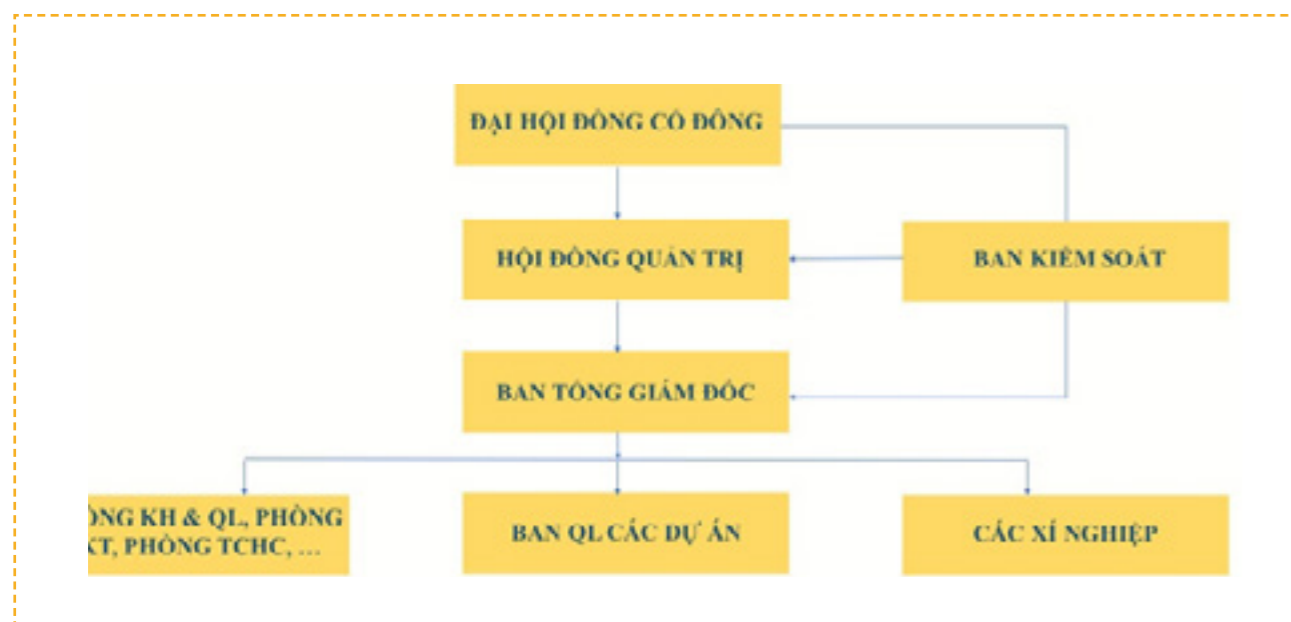
Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc, Trưởng phòng Tài chính kế toán và bộ máy chuyên môn nghiệp vụ.

Các phòng ban, đơn vị trực thuộc giúp việc:

- Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội có:
- + 07 phòng ban phụ trách nghiệp vụ bao gồm phòng Tài chính kế toán, phòng Kế hoạch và quản lý công trình giao thông, phòng Xây dựng dựng cơ bản, phòng Vật tư, phòng quản lý xe máy thiết bị, phòng Tổ chức và hành chính, phòng Pháp chế - Bảo vệ;
 - + 01 Ban quản lý dự án
 - + 15 Xí nghiệp thành viên.

Sơ đồ bộ máy quản lý

(*) Công ty không có Công ty con, Công ty liên kết



A4. BAN LÃNH ĐẠO

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01

Ông TRƯƠNG THÁI HÒA THÀNH VIÊN HĐQT KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm sinh : 1973
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cầu hầm ngành Xây dựng cầu đường -
 Thạc sỹ Kỹ thuật
 Số cổ phần sở hữu : 103.900 cổ phiếu (0,90% vốn điều lệ)
 Số cổ phần đại diện : 5.865.000 cổ phiếu (51,0% vốn điều lệ) (Đại diện phần vốn của UBND thành phố Hà Nội)
Quá trình công tác:
 - Năm 1995: Bắt đầu công tác tại công ty
 - Năm 2000 - 2009: Phó Giám đốc, Giám đốc Xí nghiệp
 - Năm 2009 - 2015: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
 - Từ 12/2015 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội

02

Ông VŨ THANH TÙNG THÀNH VIÊN HĐQT KIÊM PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm sinh : 1970
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng ngành Xây dựng cầu đường
 Số cổ phần sở hữu : 54.000 cổ phiếu (0,47% vốn điều lệ)
 Số cổ phần đại diện : 920.000 cổ phiếu (8,0% vốn điều lệ) (Đại diện phần vốn của UBND thành phố Hà Nội)
Quá trình công tác:
 - Năm 1994: Bắt đầu công tác tại công ty
 - Năm 2001 - 2009: Phó Giám đốc, Giám đốc Xí nghiệp
 - Năm 2009 - 2015: Phó TGD Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
 - Từ tháng 12/2015 - nay: TV HĐQT - Phó TGD Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội.

03

Bà ĐỖ THỊ THANH THỦY THÀNH VIÊN HĐQT KIÊM PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm sinh : 1973
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế xây dựng
 Số cổ phần sở hữu : 65.989 cổ phiếu (0,57% vốn điều lệ)
 Số cổ phần đại diện : 805.000 cổ phiếu (7,0% vốn điều lệ) (Đại diện phần vốn của UBND thành phố Hà Nội)
Quá trình công tác:
 - Năm 1995: Công tác tại công ty.
 - Năm 2010 - 2015: Phó phòng, Trưởng phòng Kế hoạch và quản lý công trình giao thông Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội.
 - Từ tháng 12/2015 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội.

A4. BAN LÃNH ĐẠO

04

Ông ĐẶNG TRẦN TRUNG THÀNH VIÊN HĐQT

Năm sinh : 1974
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng Đường bộ ngành Xây dựng cầu đường - Thạc sỹ kỹ thuật Xây dựng công trình giao thông
 Số cổ phần sở hữu : 94.100 cổ phiếu (0,82% vốn điều lệ)
 Số cổ phần đại diện : 690.000 cổ phiếu (6,0% vốn điều lệ) (Đại diện phần vốn của UBND thành phố Hà Nội)
Quá trình công tác:
 - Năm 1997: Công tác tại công ty
 - Năm 2003 - 2015: Phó Giám đốc, Giám đốc Xí nghiệp trực thuộc Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
 - Từ tháng 12/2015 - nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội



05

Ông NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG THÀNH VIÊN HĐQT

Năm sinh : 1977
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Xây dựng cầu đường
 Số cổ phần sở hữu : 32.500 cổ phiếu (0,28% vốn điều lệ)
 Số cổ phần đại diện : 0 cổ phiếu (0% vốn điều lệ)
Quá trình công tác:
 - Năm 2001 - 08/2009: Cán bộ kỹ thuật - Phòng kỹ thuật đoạn đường bộ Hưng Yên
 - Năm 08/2009 - 08/2010: Cán bộ kỹ thuật - Xí nghiệp xây dựng công trình giao thông - Công ty CP Công trình Giao thông Hà Nội
 - Từ 08/2010-10/2014: Phó giám đốc Xí nghiệp Quản lý công trình giao thông số 2
 - Từ 10/2015 - 03/2015: Đội phó phụ trách Đội quản lý cầu số 6
 - Từ 03/2015 - 02/2018: Phó giám đốc phụ trách Xí nghiệp quản lý cầu Nhật Tân - Đông Trù;
 - Từ 02/2018 - nay: Giám đốc Xí nghiệp quản lý cầu Nhật Tân - Đông Trù;
 - Từ 04/2020 - nay: Thành viên Hội đồng Quản trị - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội

BAN KIỂM SOÁT

01

Ông VŨ ĐỨC LINH TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Năm sinh : 1973
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
 Số cổ phần sở hữu : 3.500 cổ phiếu (0,03% vốn điều lệ)
 Số cổ phần đại diện : 212.991 cổ phiếu (1,85% vốn điều lệ) (Đại diện phần vốn của UBND thành phố Hà Nội)

Quá trình công tác:

- Từ 11/1991 - 07/1992: Công nhân Kỹ thuật tại Xí nghiệp QL giao thông đường thuỷ số 4
- Từ 08/1992 - 01/1994: Công nhân Kỹ thuật Đoạn quản lý đường sông số 2
- Từ 02/1994 - 10/1994: Công nhân Kỹ thuật - Đoạn quản lý đường sông số 6
- Từ 11/1994 - 07/2010: Nhân viên - Công ty Công trình giao thông 3 Hà Nội (Nay là CTCP Công trình giao thông Hà Nội)
- Từ 08/2010 - 02/2016: Phó phòng Tổ chức Hành chính
- Từ 03/2016 - nay: Trưởng Ban kiểm soát - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội

03

Ông PHẠM TẮT THÀNH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Năm sinh : 1981
 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cầu đường
 Số cổ phần sở hữu : 11.900 cổ phiếu (0,1% vốn điều lệ)
 Số cổ phần đại diện : 0 cổ phiếu (0% vốn điều lệ)

Quá trình công tác:

- Từ 05/2005 - 08/2005: Cán bộ Xí nghiệp - Công ty Công trình giao thông 3 Hà Nội
- Từ 08/2005 - 03/2011: Cán bộ Xí nghiệp - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
- Từ 03/2011 - 06/2011: Cán bộ Ban Quản lý các dự án xây dựng - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
- Từ 06/2011 - 09/2014: Phó Ban Quản lý các dự án xây dựng - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
- Từ 09/2014 - 01/2016: Phó phụ trách Ban Quản lý các dự án xây dựng - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
- Từ 01/2016 - 02/2018: Phó phụ trách Ban Quản lý các dự án xây dựng - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội
- Từ 02/2018 - nay: Trưởng Ban Quản lý các dự án xây dựng - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội
- Từ 04/2021 - nay: Thành viên Ban Kiểm soát - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội

02

Ông CÙ CHÍ HOÀNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Năm sinh : 1986
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
 Số cổ phần sở hữu : 1.500 cổ phiếu (0,01% vốn điều lệ)
 Số cổ phần đại diện : 0 cổ phiếu (0% vốn điều lệ)

Quá trình công tác:

- Năm 2011 - nay: Nhân viên Phòng Tổ chức Hành chính - Công ty cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội
- Từ 04/2021 - nay: Thành viên Ban kiểm soát - Công ty cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội

TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

Bà TRẦN THỊ NGUYỆT

Năm sinh : 1960
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài vụ thương nghiệp
 Số cổ phần sở hữu : 0 cổ phiếu (0% vốn điều lệ)
 Số cổ phần đại diện : 0 cổ phiếu (0% vốn điều lệ)

Quá trình công tác:

- Từ 11/1982 - 10/1993: Cán bộ phòng tài chính kế toán - Công ty thiết bị vật tư Du lịch
- Từ 11/1993 - 08/1998: Phó phòng tài chính kế toán - Công ty thiết bị vật tư Du lịch
- Từ 09/1998 - 12/2000: Cán bộ phòng tài chính - kế toán Công ty Công trình Giao thông III Hà Nội
- Từ 01/2001 - 04/2009: Phó phòng kế toán - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
- 05/2009 - 07/2010: Phó phụ trách phòng Tài chính Kế toán - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
- Từ 08/2010 - 03/2016: Trưởng phòng Tài chính Kế toán - Công ty TNHH MTV Công trình giao thông Hà Nội
- Từ 03/2016 - nay: Trưởng phòng Tài chính Kế toán - Công ty cổ phần Công trình giao thông Hà Nội

A5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Xây dựng và phát triển thương hiệu Công ty trở thành doanh nghiệp mạnh trong ngành giao thông Hà Nội.
- Tổ chức tốt việc sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng và tiến độ thực hiện các công trình, đáp ứng kịp thời và đầy đủ nhu cầu khai thác của khách hàng, khai thác hiệu quả các tài sản hiện có của doanh nghiệp.
- Quản trị Công ty minh bạch và theo các thông lệ quản trị tốt nhất.
- Nâng cao hiệu quả trong công tác đấu thầu, công tác mua hồ sơ tới nộp hồ sơ. Đa dạng hóa các dự án tham gia, dự án xây dựng cơ bản cho tới đấu thầu các dự án lớn.
- Tăng cường công tác quản trị vốn, quản trị nhân sự, tăng sự liên kết giữa bộ máy quản lý và các Xí nghiệp trực thuộc, giải quyết kịp thời những những vấn đề tồn tại.

Các mục tiêu phát triển bền vững

Phát triển Công ty theo hướng: Giao thông - Xây dựng - Dịch vụ. Trong đó vẫn lấy giao thông là lĩnh vực truyền thống đã có nhiều kinh nghiệm. Mục tiêu phát triển bền vững của Công ty đã, đang và sẽ nỗ lực để có thể tổ chức tốt việc sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng và tiến độ thực hiện các công trình, đáp ứng kịp thời và đầy đủ nhu cầu khai thác của khách hàng, khai thác hiệu quả các tài sản hiện có của doanh nghiệp và gia tăng đóng góp cho Ngân sách Nhà nước.

A5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Đa dạng hóa các hình thức thầu thi công, đấu thầu các dự án lớn, tập trung tăng cường tổ chức quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có đồng thời tìm cách huy động nguồn vốn bên ngoài để đáp ứng cho nhu cầu kinh doanh và các dự án đầu tư.
- Thường xuyên phối hợp giữa Công ty và các xí nghiệp thành viên để nắm bắt các dự án hạ tầng giao thông trong khu vực thủ đô Hà Nội và các vùng, khu vực các tỉnh, thành phố khác.
- củng cố vị trí và mở rộng địa bàn hoạt động trên cả nước, liên doanh, liên kết với các chủ đầu tư và nhà thầu nước ngoài nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu, tạo điều kiện phát triển chuyên môn hóa một cách có hiệu quả, khai thác được thế mạnh, khắc phục mặt yếu trong quá trình thực hiện dự án.
- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực có tay nghề

cao, trình độ đáp ứng yêu cầu trong từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - Đa dạng hóa ngành nghề, phát triển dịch vụ khai thác kinh doanh văn phòng cho thuê và kinh doanh dịch vụ để tăng năng lực cạnh tranh, phát triển và phát huy hiệu quả đầu tư.



A6. CÁC RỦI RO

Rủi ro về kinh tế

Môi trường kinh tế với những yếu tố khách quan như tốc độ tăng trưởng, chỉ số lạm phát, lãi suất... có thể tạo ra những tác động trực tiếp đến sự phát triển của các doanh nghiệp. Hiện nay, tình hình kinh tế thế giới với diễn biến phức tạp do dịch Covid, đứt gãy chuỗi cung ứng gây ra sự bất ổn ở giá cả các sản phẩm hàng hoá. Năm 2021 thế giới và Việt Nam đã trải qua nhiều thách thức lớn khi dịch Covid bùng phát mạnh mẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các hoạt động kinh tế - xã hội nói chung và hoạt động xây dựng nói riêng. Đặc biệt trong quý III/2021, việc giãn cách xã hội trên diện rộng theo chỉ thị của Chính phủ khiến hoạt động thi công bị gián đoạn. Những biến động vĩ mô có thể gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh. Để hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực từ môi trường bên ngoài, Công ty cần chủ động xây dựng các phương án kinh doanh phù hợp với tình hình kinh tế, tận dụng những lợi thế kinh doanh nhằm giảm thiểu các rủi ro. Đồng thời, tăng cường sự chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành và thực hiện kế hoạch nhằm ứng phó kịp thời với khi có tình huống bất ngờ, duy trì sự phát triển bền vững trong tương lai.



Rủi ro pháp lý

Công ty phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực xây dựng như Luật Xây dựng, Luật kinh doanh bất động sản, Luật đầu tư,.... Ngoài ra, là Công ty Nhà nước hoạt động theo loại hình doanh nghiệp công ty cổ phần, là công ty đại chúng, nên Công ty phải đảm bảo tuân thủ các quy định trong Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định liên quan đến quản trị công ty khác. Hiện nay, Việt Nam đang trong quá trình đổi mới và đẩy mạnh hòa nhập với nền kinh tế thế giới. Cùng với quá trình đó, Chính phủ đang từng bước hoàn thiện hệ thống pháp lý nên có thể dẫn tới những thay đổi trong các văn bản pháp luật.



Rủi ro môi trường

Những yếu tố về môi trường, thời tiết gây ảnh hưởng không nhỏ với doanh thu của công ty bởi vì thi công xây dựng là hoạt động tiến hành ngoài trời, trong một khoảng thời gian dài. Do đó, các yếu tố về thời tiết có thể ảnh hưởng tới thời gian thực hiện, chi phí, chất lượng. Bên cạnh đó, các hoạt động kinh doanh của công ty cũng tác động trực tiếp đến môi trường. Các dự án đang xây dựng có thể phát sinh ô nhiễm không khí, nguồn nước, ô nhiễm tiếng ồn cho môi trường xung quanh. Điều này đòi hỏi mỗi một dự án đầu tư của công ty cần phải phân tích đánh giá kỹ lưỡng các tác động đến môi trường, áp dụng các tiêu chuẩn tiên tiến, nguyên vật liệu ít gây ô nhiễm trong quá trình xây dựng.



Rủi ro đặc thù ngành

Rủi ro từ hoạt động thi công công trình: Các công trình xây dựng thường có giá trị lớn và thời gian thực hiện dài. Chính vì vậy, khó khăn đặt ra cho các nhà thầu là phải có nguồn vốn dồi dào và sử dụng vốn cho dự án một cách có hiệu quả. Trong thực tế, có rất nhiều dự án bị đình trệ, thậm chí bị rút giấy phép vì việc thi công không triển khai theo kịp tiến độ đặt ra do không có đủ vốn cho thực hiện dự án. Mặc khác, xây dựng công trình chịu ảnh hưởng rất lớn của các yếu tố tự nhiên, khí hậu, thổ nhưỡng tại khu vực thi công. Thời gian thực hiện công trình có thể bị kéo dài và hiệu quả bị ảnh hưởng. Hơn nữa, do tính phức tạp của công trình mà các công việc sau khi thi công như kiểm tra chất lượng, nghiệm thu, và hoàn công thường kéo dài và làm ảnh hưởng đến việc thanh toán.

Ngoài ra Công ty còn gặp khó khăn do công việc xây dựng hầu hết thực hiện trong nội thành nên thường mang tính chính trị, yêu cầu cao về chất lượng, tiến độ, vệ sinh môi trường...Rủi ro từ hoạt động cho thuê mặt bằng văn phòng: Do ảnh hưởng diễn biến phức tạp của dịch bệnh dẫn tới hoạt động thương mại dịch vụ bị ảnh hưởng nghiêm trọng, khiến giá thuê giảm hoặc phải để trống.



Rủi ro khác

Trong những nhân tố ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, có những yếu tố ngoài khả năng dự đoán và vượt quá khả năng phòng chống của con người như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn,... Khi phát sinh những sự kiện trên có thể gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và khả năng hoạt động kinh doanh của Công ty.

Rủi ro nguyên vật liệu

Trong những năm qua, hoạt động chủ yếu của Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội là quản lý, duy tu bảo trì hạ tầng kỹ thuật giao thông, xây dựng cơ bản các công trình hạ tầng kỹ thuật giao thông, do vậy giá cả nguyên vật liệu biến động ảnh hưởng không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Do đặc thù của một đơn vị xây lắp, tỷ trọng nguyên vật liệu trong chi phí là khá lớn và thường xuyên biến động, công ty nhiều khi phải ứng vốn để thi công các công trình. Công nghệ thi công của Công ty chủ yếu dựa vào hệ thống máy móc thiết bị cơ giới hạng nặng. Để vận hành và sử dụng các thiết bị này, nhiên liệu đầu vào là yếu tố không thể thiếu. Tuy nhiên, nguồn nhiên liệu trong nền kinh tế nước ta hiện nay chủ yếu là do nhập khẩu nên sự biến động giá thế giới có ảnh hưởng rất lớn đến giá cả nhiên liệu trong nước.



B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu



B1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Thông tin ngành

Năm 2021, tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 2,58% so với năm 2020, mức tăng trưởng này được đánh giá là khả quan trong điều kiện kinh tế thế giới và trong nước bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi dịch Covid. Theo Tổng cục Thống kê, giá trị sản xuất xây dựng năm 2021 ước tính đạt 1.938,9 nghìn tỷ đồng, tăng 5,1% so với năm 2020, đóng góp 4,05% vào tăng trưởng GDP của cả nước. Các đợt bùng phát dịch Covid với các biến thể mới làm gián đoạn hoạt động kinh tế nói chung và xây dựng nói riêng. Ngoài ra, ngành xây dựng cũng gặp nhiều khó khăn trong năm vừa rồi, do (1) hoạt động thi công bị gián đoạn đặc biệt trong Q3/2021, khi Chính phủ ra chỉ thị giãn cách xã hội diện rộng và (2) lợi nhuận của các doanh nghiệp xây dựng bị sụt giảm do chi phí nguyên

vật liệu đầu vào tăng mạnh. Tuy nhiên chính sách thúc đẩy phát triển đầu tư công của Chính phủ đã tạo động lực tăng trưởng cho các công ty xây dựng hạ tầng giao thông, khu công nghiệp. Triển vọng của danh nghiệp xây dựng được kỳ vọng khi đầu tư công là một trong những “cỗ xe tam mã” trong chiến lược phục hồi kinh tế, vì thế trong thời gian 3 đến 5 năm tới, đầu tư công là lĩnh vực được dành sự quan tâm đặc biệt và được Chính phủ tập trung nguồn lực cho các dự án hạ tầng. Ngoài ra, việc hoàn thiện hệ thống thể chế và hệ thống công cụ quản lý về xây dựng, đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với thực tiễn, tạo môi trường thuận lợi, bình đẳng, minh bạch là yếu tố tích cực giúp ngành có điều kiện thuận lợi để phát triển.

Kết quả kinh doanh trong năm

Chỉ tiêu	Đơn vị	2019	2020	2021
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	đồng	293,741,256,523	276,683,348,631	280,244,110,338
Doanh thu thuần	đồng	292.403.986.410	275.474.603.250	279,345,330,848
Giá vốn hàng bán	đồng	276.867.301.035	259.847.902.061	256,417,668,782
Chi phí quản lý doanh nghiệp	đồng	11.281.540.836	12.772.724.585	17,818,547,255
Lợi nhuận trước thuế	đồng	8.638.855.629	8.643.147.505	9,060,335,233
Lợi nhuận sau thuế	đồng	6.911.084.503	6.914.518.004	7,248,268,187

Kết thúc năm 2021, Công ty ghi nhận doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt hơn 280,2 tỷ đồng, tăng 1,29% so với năm 2020, hoàn thành kế hoạch 280 tỷ đồng đã đề ra. Sau khi loại bỏ các khoản giảm trừ doanh thu, Doanh thu thuần đạt 279,3 tỷ đồng, tăng 1,41% so với năm 2020. Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 7,2 tỷ đồng, hoàn thành 120% kế hoạch đề ra và vượt 2,5% so với kết quả năm 2020. Theo đó, biên lợi nhuận gộp và biên lợi nhuận sau thuế của Công ty lần lượt là 8,2% và 2,6%, đồng thời được cải thiện so với các mức tương ứng là 5,7% và 2,5% trong năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là nhờ tác động kép từ việc giá vốn giảm 1,3% so với cùng kỳ trong khi doanh thu được cải thiện so với năm trước.

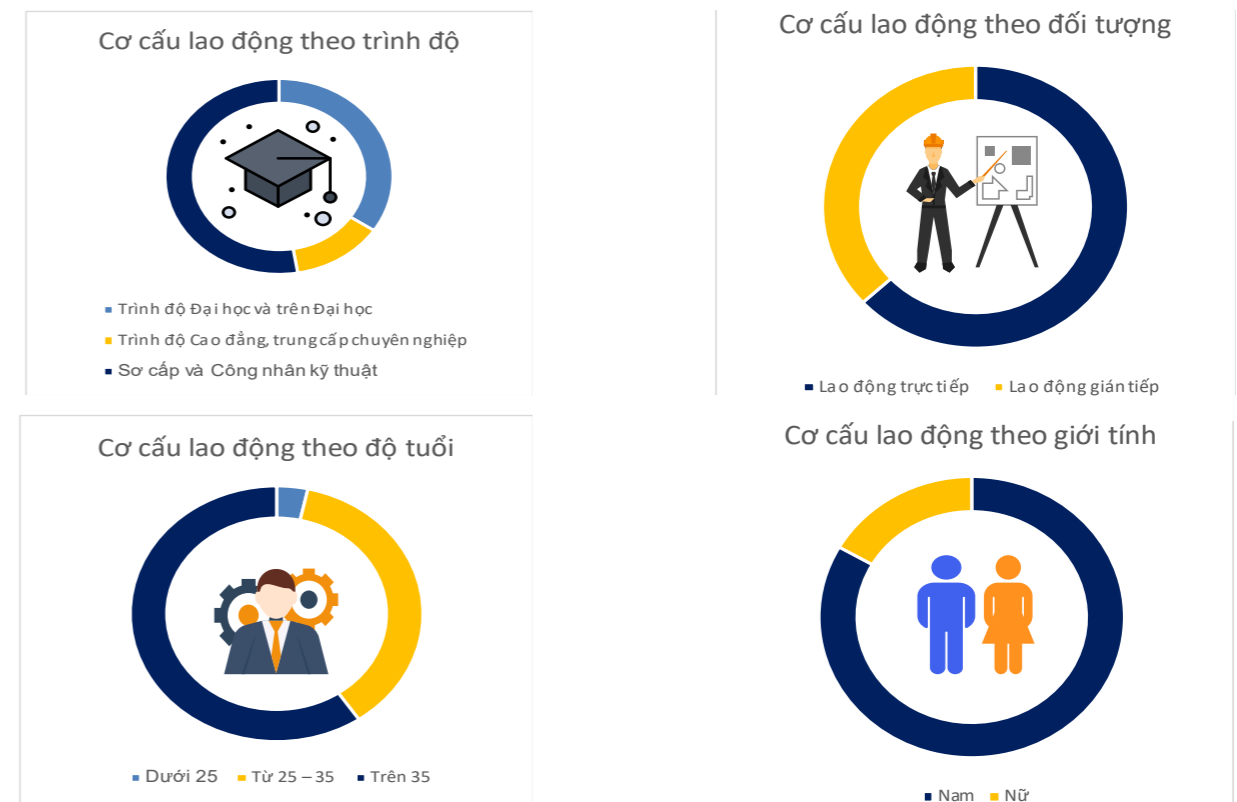
B2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

B2.1 Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm thành viên BĐH	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Số CP đại diện (CP phổ thông)	Tỷ lệ CP sở hữu / đại diện (%)
1	Trương Thái Hòa	Tổng Giám đốc	29/12/2015	103.900	5.865.000	51,90
2	Vũ Thanh Tùng	Phó tổng giám đốc	29/12/2015	54.000	920.000	8,47
3	Đỗ Thị Thanh Thủy	Phó tổng giám đốc	29/12/2015	65.989	805.000	7,57
4	Trần Thị Nguyệt	Trưởng phòng Tài chính Kế toán	01/04/2016	0	0	0

Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2020: Không có

B2.2 Nhân sự và chính sách nhân sự



Ban lãnh đạo luôn quan tâm tới công tác đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phối hợp với các đơn vị, bộ phận để làm tốt hơn nữa việc sử dụng sắp xếp, bố trí lao động đảm bảo phát huy hết năng lực làm việc, năng suất lao động cao nhất. Các chế độ, chính sách đối với người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật. Ngoài ra ban lãnh đạo thường xuyên xem xét bổ sung các tiêu chí cụ thể, đo lường được trong thực hiện đánh giá năng lực nguồn lao động.

Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và tăng cường đào tạo nâng cao nguồn nhân lực cho tất cả các vị trí trong Công ty để đáp ứng theo yêu cầu công mới. Nâng cao ý thức cho người lao động về tinh thần tự thực

hiện/tự giác, cải tiến và tối ưu hóa là hành động xuyên suốt quy trình sản xuất kinh doanh và việc nâng cao thu nhập phải gắn với cải thiện năng suất lao động và hiệu quả công việc thông qua những hoạt động tập thể như: Tổ chức chăm lo, hỗ trợ người lao động nhân dịp Tháng Công nhân, Tháng hành động An toàn vệ sinh lao động; Chăm lo đời sống sức khỏe cho người lao động thông qua các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19;...

Người lao động trong công ty tùy theo tính chất công việc được trang bị đầy đủ các thiết bị, vật dụng cần thiết để phục vụ cho công việc. Lao động tại các công trường đều được trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, đúng chủng loại theo quy định.

B3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Dự án đầu tư tại khu B 434 Trần Khát Chân

Trong năm 2021, Công ty đang tiếp tục làm việc với đối tác liên kết và với các ban ngành của UBND Thành phố để rà soát lại các thủ tục triển khai dự án, quy hoạch khu đất theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.

Các công ty con, công ty liên kết: Không có

B4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng trưởng
Tổng tài sản	274.716.429.672	289.385.547.194	5,34%
Doanh thu thuần	275.474.603.250	279.345.330.848	1,41%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	8.278.704.747	8.877.691.646	7,24%
Lợi nhuận khác	364.442.758	182.643.587	-49,88%
Lợi nhuận trước thuế	8.643.147.505	9.060.335.233	4,83%
Lợi nhuận sau thuế	6.914.518.004	7.248.268.187	4,83%

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Các chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020	2021
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn	lần	1,31	1,33	1,29
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,14	1,11	1,02
2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số nợ/ tổng tài sản	lần	0,60	0,57	0,59
Hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu	lần	1,49	1,30	1,42
3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	lần	9,73	8,12	6,44
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	1,03	0,96	0,99

B4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	2,36	2,51	2,59
Hệ số LNST/ Vốn CSH bình quân (ROEA)	%	5,79	5,79	6,07
Hệ số LNST/ Tổng TS bình quân (ROA)	%	2,43	2,42	2,57
Hệ số lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần	%	5,31	5,67	8,21

- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:

Tại ngày 31/12/2021, hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh của Công ty lần lượt đạt 1,29 lần và 1,02 lần. Mặc dù có xu hướng giảm nhẹ trong những năm gần đây, việc các chỉ số này liên tục duy trì trên ngưỡng tiêu chuẩn là 1 cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 1 năm của doanh nghiệp được đảm bảo ngay cả khi không cần phải thanh lý hàng tồn kho.

- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:

Trong năm 2021, nợ phải trả chiếm 59% tổng tài sản và gấp 1,42 lần vốn chủ sở hữu. Tuy nhiên, phần lớn vốn vay chiếm dụng từ đối tác, nhà cung cấp và tài trợ cho tài sản ngắn hạn; do đó, doanh nghiệp vẫn có khả năng tự chủ tài chính và chủ động trước những biến động khi môi trường kinh doanh thay đổi.

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:

Chỉ tiêu vòng quay hàng tồn kho năm 2021 giảm từ 8,12 lần xuống còn 6,47 lần so với năm 2020, cho thấy thời gian bị chiếm dụng vốn tại khâu luân chuyển hàng tồn kho bị kéo dài. Nguyên nhân chủ yếu do dịch Covid đã gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Ở mặt khác, hệ số doanh thu thuần trên tổng tài sản trong năm 2021 đạt mức 0,99 lần, tăng nhẹ so với năm 2020 cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản được cải thiện.

- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:

Năm 2021, mặc dù đại dịch diễn biến phức tạp, khiến hoạt động thi công công trình và triển khai dự án của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn nhưng hiệu quả hoạt động vẫn được đảm bảo. Đặc biệt, tỷ suất lợi nhuận gộp và biên lợi nhuận ròng của Công ty đều tăng lên, lần lượt đạt 8,21% và 2,59% so với các tỷ lệ tương ứng của năm 2020 là 5,67% và 2,51% của năm 2020. Trong khi doanh thu thuần tăng nhẹ 1,41%, có được những kết quả trên là nhờ công tác kiểm soát giá vốn được thực hiện tốt với tổng giá vốn hàng bán giảm 1,32% so với cùng kỳ 2020, theo đó tỷ trọng Giá vốn hàng bán/ Doanh thu thuần của Công ty giảm từ 94,32% trong 2020 xuống còn 91,79% vào năm 2021.

Với biên lợi nhuận tăng trưởng tích cực cùng hiệu quả sử dụng tài sản được cải thiện như đề cập phía trên, các hệ số ROEA và ROAA đồng loạt tăng so với năm 2020 và lần lượt đạt 6,07% và 2,57%.



B5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CSH

Cổ phần

Tính đến hết ngày 31/12/2021, Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội đã phát hành 11.500.000 cổ phiếu. Trong đó:

Số cổ phần phổ thông: 11.500.000 cổ phiếu

Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phiếu

Số cổ phần đang lưu hành: 11.498.920 cổ phiếu

Số cổ phiếu quỹ: 1.080 cổ phiếu

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu

Cơ cấu cổ đông (Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông ngày 03/08/2021)

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ đông
1	Cổ đông lớn, cổ đông nhà nước	8.492.991	73,85	1
2	Cổ đông nhỏ, cổ đông thể nhân	3.005.929	26,14	523
3	Cổ phiếu quỹ	1.080	0,01	1
	Tổng	11.500.000	100	525
1	Cổ đông trong nước	11.498.920	99,99	524
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
3	Cổ phiếu quỹ	1.080	0,01	1
	Tổng	11.500.000	100	525
1	Cổ đông tổ chức	8.492.991	73,85	1
2	Cổ đông cá nhân	3.005.929	26,14	523
3	Cổ phiếu quỹ	1.080	0,01	1
	Tổng	11.500.000	100	525

Danh sách cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội	Số 12 Lê Lai, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	8.492.991	73,85

Thay đổi vốn đầu tư CSH

Năm 2016, vốn thực góp của Công ty đạt 115.000.000.000 đồng, tương đương với 11.500.000 cổ phần. Từ năm 2016 đến nay, doanh nghiệp không thay đổi Vốn điều lệ.

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2021, Công ty không tiến hành giao dịch mua bán cổ phiếu quỹ.

C. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**
2. **Tình hình tài chính**
3. **Những cải tiến trong cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**
4. **Kế hoạch phát triển**



C1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021

Trong năm 2021, mặc dù tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến căng thẳng diễn ra trong thời gian dài nhiều lúc Công ty phải cho cán bộ công nhân viên nghỉ việc theo yêu cầu của UBND Thành phố, một số cán bộ công nhân viên phải làm việc online nhưng công tác sản xuất của Công ty vẫn được duy trì, thực hiện tốt tất cả các nhiệm vụ, kể cả nhiệm vụ chính trị đột xuất do UBND thành phố Hà Nội và Sở GTVT yêu cầu.

Công ty đã áp dụng hàng loạt các biện pháp để thúc đẩy và hỗ trợ các Xí nghiệp trong công tác đấu thầu tìm kiếm việc làm như: Mở rộng mối quan hệ với các Chủ đầu tư mới, hợp tác, liên kết với các đơn vị trong và ngoài nước để học hỏi công nghệ mới trong lĩnh vực thi công công trình, phát triển khoa học kỹ thuật; tăng cường tìm hiểu các gói thầu và giao cho các Xí nghiệp tham gia đấu thầu công trình, tổ chức các lớp học đào tạo

bổ sung kiến thức, nghiệp vụ đấu thầu, nâng cao năng lực của đội ngũ công nhân, cán bộ kỹ thuật, một người có thể thực hiện nhiều vị trí công việc khác nhau, chuẩn bị các bằng cấp, chứng chỉ đào tạo năng lực phù hợp với nhiều ngành nghề và nhiều lĩnh vực đáp ứng các yêu cầu đòi hỏi của các gói thầu. Thực hiện liên danh, liên kết hoặc quan hệ với các Công ty hoạt động trong cùng lĩnh vực để có thể hỗ trợ nhau trong công tác đấu thầu và thi công công trình. Với sự chỉ đạo đúng đắn của Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty, với tầm nhìn chiến lược, với mục tiêu ở rộng địa bàn thi công các công trình, trong năm 2021, Công ty đã đấu thầu và thắng thầu các công trình ở địa bàn Hà Nội cũng như các tỉnh khác.

Các chỉ tiêu trong năm 2021 vượt chỉ tiêu do đại hội đồng cổ đông đề ra, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	
			Kế hoạch	Thực hiện
1	Doanh thu	Tỷ đồng	280,0	283,427
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,2	7,25
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	3,7 - 4,2	4,17

C1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Một số công trình XDCB của Công ty đã thi công trong năm 2021

Ngoài công trình Khu du lịch Quốc tế Đồi Rồng đang thi công từ năm 2020, Công ty đã trúng thầu và thi công một số công trình có quy mô tương đối lớn như HTKT khu đô thị mới An Lạc Green Symphony - Văn Canh, xén dải phân cách đường Liễu Giai, Văn Cao, cải tạo hầm cơ giới Kim Liên, cải tạo đường Nguyễn Cảnh Chân... Một số công trình trọng điểm của Thành phố như thi công xây dựng hệ thống TCGT đường vành đai 2 đoạn Ngã Tư Sở - Ngã Tư Vọng cũng được Công ty thi công với quyết tâm về tiến độ, chất lượng cao.

Công ty đã chỉ đạo các Xí nghiệp quản lý các cầu lớn như: Cầu Chương Dương, Xí nghiệp quản lý Cầu Vĩnh Tuy, Xí nghiệp quản lý cầu Thủy Lợi, các Xí nghiệp quản lý cầu Thanh Trì, cầu Nhật Tân, Đông Trù xây dựng phương án tác chiến nhằm làm tốt nhiệm vụ bảo đảm an toàn giao thông trên các tuyến cầu, hầm phục vụ tốt huyết mạch giao thông của Hà Nội trong mọi điều kiện. Công tác hỗ trợ giao thông thực hiện tại các Cầu Nhật Tân, cầu Vĩnh Tuy, Thanh Trì đã được duy trì, thu hút được truyền thông và mang

lại uy tín lớn cho Công ty.

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện rất nhiều nhiệm vụ đột xuất của Sở giao thông vận tải giao như: phân luồng, tổ chức giao thông (phân luồng xanh) phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19; thực hiện phân luồng tổ chức giao thông (lắp đặt biển báo, sơn kẻ đường, gờ gờ giảm tốc, cử người ứng trực...) tại các điểm chốt phòng chống dịch bệnh của UBND Thành phố; chỉnh trang các tuyến phố phục vụ kỉ niệm các ngày lễ: Lễ 30/4 - 1/5, kỉ niệm Quốc Khánh 2/9, ngày Giải phóng Thủ đô 10/10; thực hiện kịp thời các kiến nghị của cử tri và các kiến nghị đề xuất liên ngành giữa các lực lượng Công an, Sở Giao thông vận tải và Chính quyền địa phương ...

Để tạo thêm công việc cho người lao động, góp phần tăng cường việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, trong năm 2021, Công ty ký kết các hợp đồng hoàn trả hè đường; với các chủ đầu tư như Công ty thoát nước Hà Nội và Công ty TNHH MTV chiếu sáng và thiết bị đô thị.

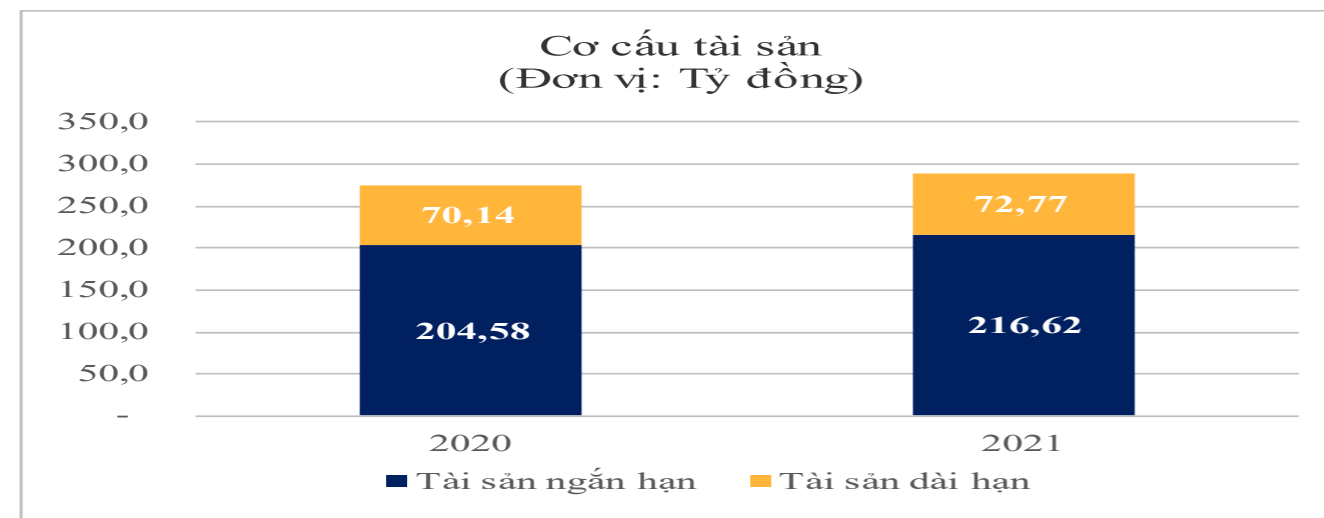


C2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Mặc dù, Công ty luôn phải ứng vốn để thi công các công trình do tính chất Công trình của Công ty là các công trình xây lắp thường xuyên phải đáp ứng tiến độ, chất lượng, tuy nhiên Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Lãnh đạo Công ty luôn đặt nhiệm vụ đảm bảo an toàn nguồn vốn, tài sản, nộp thuế, đóng bảo hiểm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà Nước và làm ăn có lãi, chi trả cổ tức cho cổ đông là nhiệm vụ hàng đầu. Một số chỉ tiêu tài chính trong năm 2021 chủ yếu của Công ty như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng trưởng
Tài sản ngắn hạn	204.576.190.124	216.615.605.719	5,89%
Tài sản dài hạn	70.140.239.548	72.769.941.475	3,75%
Tổng tài sản	274.716.429.672	289.385.547.194	5,34%



Trong năm 2021, giá trị tổng tài sản của Công ty đạt 289,4 tỷ đồng, tăng 5,34% so với năm 2020. Cơ cấu tài sản không có nhiều biến động mạnh so với năm trước.

Với đặc thù doanh nghiệp hoạt động trong ngành xây dựng, cơ cấu tài sản của doanh nghiệp chủ yếu là tài sản ngắn hạn với tổng giá trị đạt 216,6 tỷ đồng, tăng 5,89% so với năm 2020, đóng góp đến 74,85% trong tổng tài sản (tăng nhẹ so với tỷ lệ 74,47% trong năm trước đó). Trong số tài sản ngắn hạn, các khoản phải thu liên tục chiếm tỷ trọng cao nhất, đạt xấp xỉ 87,0 tỷ đồng trong năm 2021 và chiếm đến 30,08% tổng tài sản. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn và hàng tồn kho lần lượt xếp ở vị trí thứ hai và thứ ba với tổng giá trị đạt 75 tỷ đồng và 44,6 tỷ đồng, lần lượt chiếm 25,92% và 15,41% tổng tài sản. Tiền và các khoản tương đương tiền tổng cộng đạt gần 10 tỷ đồng, chiếm chỉ 3,45% tổng tài sản của Công ty trong năm 2021.

Tổng tài sản dài hạn đạt gần 72,8 tỷ đồng, tăng 3,75% so với năm 2020, chiếm 25,15% tổng tài sản. Tài sản dài hạn chủ yếu được cấu thành từ các khoản mục tài sản dở dang dài hạn và bất động sản đầu tư với giá trị lần lượt đạt 36,4 tỷ đồng và 29,9 tỷ đồng, tương đương 12,58% và 10,34% tổng tài sản.

C2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình nguồn vốn

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng trưởng
Nợ ngắn hạn	153.320.654.496	168.134.973.878	9,66%
Nợ dài hạn	1.914.089.268	1.768.887.408	-7,59%
Tổng nợ phải trả	155.234.743.764	169.903.861.286	9,45%
Vốn chủ sở hữu	119.481.685.908	119.481.685.908	0,00%
Tổng nguồn vốn	274.716.429.672	289.385.547.194	5,34%

Đặc trưng của công ty xây dựng là cần vốn lớn để thực hiện các dự án và tạm ứng vốn khi thi công công trình. Mặc dù tỷ lệ nợ vay chiếm tỷ trọng cao hơn trong cơ cấu nguồn vốn của doanh nghiệp, nhưng chủ yếu là nợ ngắn hạn. Việc này giúp giảm chi phí vốn mà vẫn đảm bảo nguồn tài trợ cho các hoạt động kinh doanh. Xét cơ cấu tài sản và nguồn vốn cho thấy, tài sản ngắn hạn được tài trợ bởi nguồn vốn ngắn hạn và một phần nguồn vốn dài hạn, điều này cho thấy cân bằng tài chính của Công ty luôn được đảm bảo và an toàn. Ngoài ra, Công ty đã sử dụng tốt chính sách tín dụng của các nhà cung cấp, tỷ lệ chiếm dụng vốn cao nhưng vẫn đảm bảo an toàn tài chính và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các bên liên quan.

C3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Củng cố tổ chức, kiện toàn bộ máy quản lý văn phòng Công ty và của các Xí nghiệp thành viên, tiếp tục sắp xếp cán bộ phù hợp trình độ năng lực, sử dụng tối đa lực lượng lao động hiện có, hoàn chỉnh các quy chế quản lý của Công ty theo mô hình hiện tại.

Công ty sắp xếp, ổn định tổ chức đào tạo, đào tạo lại nghề, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ cán bộ công nhân viên để áp dụng các công nghệ tiên tiến, khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh.

Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty đại chúng và các quy định liên quan đến quản trị công ty.



C4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

UBND Thành phố có quyết định về việc giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2022 của Công ty cổ phần công trình giao thông Hà Nội. Với các cơ sở trên Công ty dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022
1	Doanh thu	Tỷ đồng	280
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	7,0
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	4,0 - 4,2

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Công tác sản xuất

- Quyết tâm bằng mọi nguồn lực thi công các gói thầu duy tu duy trì hạ tầng giao thông để đảm bảo công việc ổn định Công ty, thu nhập cho người lao động và đảm bảo trả cổ tức cho các cổ đông.
- Chuẩn bị đầy đủ các năng lực trong hồ sơ dự thầu, tham gia đấu thầu có tính cạnh tranh cao, tích cực chuyển biến phù hợp cơ chế thị trường. Tăng cường tham gia các công trình của Sở GTVT làm chủ đầu tư, mở rộng các mối quan hệ, tham gia công trình các Quận, các Huyện và các nguồn đầu tư khác. Công ty có cơ chế khuyến khích cá nhân, các phòng ban, các xí nghiệp có công trình ở các ban quản lý dự án mới, trên địa bàn mới, tìm kiếm nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho CBCNV. Khuyến khích các lái xe máy nhận việc và được thuê xe máy của công ty để thực hiện các hợp đồng đã ký kết...
- Tăng cường liên doanh liên kết, hợp tác đầu tư với các đơn vị kể cả với các Công ty nước ngoài để phát triển công nghệ mới và tham gia đấu thầu các công trình lớn của Thành Phố và các tỉnh thành khác.
- Thực hiện tốt công tác quản lý duy tu cầu, đường, tổ chức giao thông đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của UBND Thành phố, Sở giao thông vận tải. Ứng dụng phần mềm quản lý để chỉ đạo sản xuất. Tăng cường tuần tra giao thông phát hiện sớm, các Xí nghiệp sửa chữa kịp thời các sự cố đảm bảo an toàn giao thông, nhất là hệ thống biển báo TCGT...
- Thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ, nghiệm thu thanh quyết toán thu hồi vốn nhanh, phát huy hiệu quả đầu tư
- Mở rộng địa bàn quản lý, tiếp nhận quản lý các tuyến đường, hè cầu vượt, hầm đi bộ, hầm giao thông, các cầu lớn ...
- Có các giải pháp đề xuất về công tác TCGT, chống ùn tắc giao thông tại các vị trí mất an toàn giao thông trên các tuyến đường, cầu trên địa bàn được giao quản lý.
- Tiếp tục ứng dụng công nghệ mới và tiên tiến trong các lĩnh vực duy tu sửa chữa mặt đường, đặc biệt nghiên cứu áp dụng công nghệ tái chế mặt đường bằng bê tông nhựa nguội và công tác tái chế bê tông nhựa tại trạm theo kịp xu thế, đáp ứng được yêu cầu của UBND Thành phố và Bộ GTVT.

Kinh doanh dịch vụ

Bên cạnh việc đẩy mạnh việc phát triển sản xuất, Công ty sẽ tăng cường khai thác mở rộng kinh doanh dịch vụ, tận dụng khai thác kho bãi, nhà xưởng, thiết bị nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, góp phần từng bước thực hiện kế hoạch và định hướng phát triển của Công ty, đồng thời khẳng định tiềm lực, vị thế của công ty trên thương trường.

Giải pháp sử dụng đất đai nhà xưởng

- Tích cực làm việc với đối tác liên kết và với các ban ngành của UBND Thành phố để rà soát lại các thủ tục triển khai dự án, quy hoạch khu đất theo đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.
- Tiếp tục quy hoạch, cải tạo nhà xưởng, kho tàng cho phù hợp với yêu cầu sản xuất của Công ty.

C4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

Đầu tư mua sắm các thiết bị xe máy mở rộng hợp tác kinh doanh phục vụ sản xuất kinh doanh và đổi mới công nghệ

Để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của UBND Thành phố, Sở GTVT trong việc đổi mới công nghệ nâng cao chất lượng các công tác quản lý duy tu duy trì hạ tầng giao thông, đưa cơ giới hóa máy móc vào thay thế các công việc làm bằng thủ công. Công ty dự kiến tiếp tục nghiên cứu đầu tư mua sắm dây chuyền cào bóc tái chế nguội lớp bê tông nhựa. Ngoài ra Công ty còn dự kiến đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị có công suất nhỏ, cơ động phù hợp với công tác duy tu duy trì hạ tầng giao thông trong đô thị để phù hợp với thị trường. Tiếp tục rà soát và thanh lý một số máy móc cũ, hỏng, công năng sử dụng thấp và các công cụ, dụng cụ hỏng không sử dụng được. Khi mua sắm các máy móc thiết bị mới Công ty sẽ tuân thủ đầy đủ các thủ tục đầu tư do Nhà Nước quy định.

Ngoài việc mua sắm máy móc thiết bị, Công ty đang xúc tiến hợp tác kinh doanh, hợp tác khoa học với Công ty Taisei Rotec - Nhật bản trong lĩnh vực tái chế bê tông nhựa và các phế thải xây dựng, xây dựng trạm bê tông asphalt để phục vụ công tác tái chế bê tông nhựa tại trạm. Tùy theo tình hình thực tế quy mô dự án, nếu việc hợp tác đầu tư nằm trong thẩm quyền sẽ ủy quyền của Hội đồng quản trị quyết định, nếu vượt thẩm quyền sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, giảm chi phí bảo quản lưu kho bãi, Công ty sẽ thực hiện thanh lý một số tài sản máy móc thiết bị hư hỏng, hết khấu hao không sử dụng. công tác thanh lý tài sản sẽ được thực hiện đúng quy trình, thủ tục của pháp luật hiện hành.


Giải pháp sử dụng lao động

Củng cố tổ chức, kiện toàn bộ máy quản lý văn phòng Công ty và của các Xí nghiệp thành viên, tiếp tục sắp xếp cán bộ phù hợp trình độ năng lực, sử dụng tối đa lực lượng lao động hiện có, hoàn chỉnh các quy chế quản lý của Công ty theo mô hình mới. Đa dạng ngành nghề, phát triển Công ty về mọi mặt.

Công ty sắp xếp, ổn định tổ chức đào tạo, đào tạo lại nghề, chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ cán bộ công nhân viên để áp dụng các công nghệ tiên tiến, khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh.

Giải pháp đầu tư chiều sâu

- Bên cạnh việc đẩy mạnh phát triển sản xuất, Công ty cũng sẽ tiếp tục rà soát quy hoạch nhà xưởng kho tàng tại khu 434 Trần Khát Chân, sắp xếp lại các xí nghiệp, phòng ban đẩy mạnh khai thác cơ sở vật chất và máy móc thiết bị.
- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, mở rộng sản xuất kinh doanh đưa máy móc, trang thiết bị hiện đại vào quá trình sản xuất, thi công để tăng năng suất lao động, giảm giá thành.
- Đầu tư thêm máy móc, thiết bị chuyên dùng đặc biệt đầu tư thêm dây chuyền tái chế, các thiết bị thi công nhỏ, gọn để bổ sung cho các công tác xây dựng cơ bản, công tác quản lý, duy tu, duy trì các công trình giao thông của Thành phố.
- Nghiên cứu hợp tác với Công ty Taisei Rotec - Nhật bản để thực hiện dự án tái chế bê tông nhựa và các phế thải xây dựng.
- Ứng dụng công nghệ 4.0 trong công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.



D. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. **Đánh giá của HĐQT về mọi mặt hoạt động của Công ty**
2. **Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Điều hành Công ty**
3. **Các kế hoạch, định hướng của hội đồng quản trị**

D1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ MỌI MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá của Hội đồng quản trị về mọi hoạt động của Công ty

Năm 2021, là năm kinh tế của đất nước nói chung và Thành phố Hà Nội nói riêng vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid - 19, ngay từ đầu năm dịch đã bùng phát diện rộng trên cả nước, nhiều tỉnh thành phải giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg, Thành phố Hà Nội cũng phải giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg trong thời gian 2 tháng (từ ngày 24/7/2021 đến 25/9/2021). Đến tháng 10/2021 do tình hình đã tiêm phủ vaccine trên diện rộng trên cả nước nên Chính phủ ban hành Nghị quyết 128/NQ-CP, quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid -19", từ đó các hoạt động sản xuất kinh doanh mới dần dần được khôi phục. Với tình hình như vậy, trong quý I,II,III Công ty vốn đã gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thì càng khó khăn hơn do vừa phải hoạt động vừa phải tổ chức phòng chống dịch dẫn đến chi phí cũng tăng theo rất nhiều.

Năm 2021 Công ty vẫn tiếp tục thực hiện công tác quản lý, duy tu, duy trì theo hình thức đấu thầu, giá trị sản lượng cố định theo năm thấp, đơn giá định mức bị cắt giảm nhiều. Do ảnh hưởng của đại dịch, nên việc tham gia đấu thầu các công trình mới rất khó khăn, các công trình XD/CB đang thực hiện cũng bị ảnh hưởng đến tiến độ rất nhiều, có thời điểm vật tư vật liệu không thể cung cấp đến công trình được do giãn cách xã hội tại các địa phương, mặt khác việc đi lại khó khăn dẫn đến giá cả vật tư, nguyên vật liệu đầu vào tăng cao làm ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Ngoài ra, việc tham gia các công trình XD/CB của Công ty vẫn gặp các khó khăn thường xuyên như mọi năm: đối với các công trình có tổng mức đầu tư lớn thì Công ty mới đang bước đầu tham gia, nhưng cũng rất khó khăn vì nguồn lực còn hạn chế; đối với các công trình có mức đầu tư phù hợp với năng lực Công ty thì số lượng các đơn vị tham gia đấu thầu rất đông dẫn đến mức độ cạnh tranh trong công tác đấu thầu là rất khốc liệt, nếu thắng thầu thì hiệu quả đạt được cũng rất thấp. Các công trình dưới 5 tỷ đồng thì Công ty lại không được tham gia theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ: "đối với gói thầu xây lắp có giá gói thầu không quá 5 tỷ đồng chỉ cho phép nhà thầu là doanh nghiệp cấp nhỏ và siêu nhỏ theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp tham gia đấu thầu", vì vậy có nhiều gói thầu nâng cấp chỉnh trang các tuyến đường trong địa bàn mà Công ty không được tham gia.

Chỉ đạo, giám sát kết quả SXKD của Công ty

Với đặc điểm tình hình như trên, Hội đồng quản trị Công ty đã kịp thời chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp đồng bộ để khắc phục khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh về từng mặt như:

- Đối với các gói thầu quản lý, duy tu, duy trì: Tăng cường trách nhiệm trong công tác quản lý các công trình giao thông trên địa bàn được giao, tổ chức tốt công tác duy tu duy trì, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị mà UBND Thành phố Hà Nội, Sở GTVT giao. Tăng cường khối lượng, chất lượng công việc duy tu, duy trì để góp phần ổn định SXKD, bảo toàn nguồn vốn, hiệu quả SXKD và nâng cao uy tín Công ty trong công tác quản lý, duy trì.

- Đối với các gói thầu XD/CB: Tăng cường công tác đấu thầu tìm kiếm công trình, mở rộng địa bàn khai thác sang các tỉnh lân cận, các Quận, Huyện mới, các Ban quản lý dự án mới, đặc biệt là tăng cường tìm kiếm các gói thầu có quy mô lớn để có thể nâng cao trình độ quản lý, thi công các công trình lớn, yêu cầu kỹ thuật cao, từ đó nâng cao vị thế của Công ty. Có cơ chế khuyến khích phù hợp để kích thích, động viên các đơn vị tìm kiếm khai thác công việc, tăng thêm công ăn việc làm cho người lao động.

- Tiếp tục hướng đi lâu dài là hợp tác kinh doanh với các Công ty Nhật bản trong lĩnh vực tái chế bê tông nhựa, tái chế các phế thải xây dựng để đáp ứng chủ trương đổi mới công tác duy tu, cải tạo nâng cấp hạ tầng giao thông và bảo vệ môi trường của Thành phố.

- Đối với quản lý điều hành chung: Tăng cường giám sát chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ của các Xí nghiệp, Phòng ban, để nâng cao hiệu suất công việc và hiệu quả SXKD, đảm bảo tỷ lệ

D1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ MỌI MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

chi trả cổ tức cho cổ đông. Có cơ chế để đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn của từng vị trí để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc, Hoàn thiện cơ chế trả lương, thưởng phù hợp với chế độ chính sách của Nhà nước và mô hình hoạt động mới của Công ty từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm, tăng năng suất lao động, nâng cao thu nhập cho CBCNV.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

Với sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị cùng với sự nỗ lực cố gắng của Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, đơn vị và tập thể cán bộ công nhân viên Công ty, sự giúp đỡ chỉ đạo của Lãnh đạo Thành phố, Sở GTVT và các chủ đầu tư, ... Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sau thuế do Đại hội đồng cổ đông đặt ra đầu năm.

Về công tác quản lý và giám sát hoạt động tài chính

Trong năm 2021, công tác quản lý tài chính đã thực hiện theo đúng quy chế quản lý tài chính của Công ty; quy chế chi tiêu nội bộ; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; điều lệ Công ty và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước; công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng và hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu vốn sản xuất.

Trong năm vừa qua, mặc dù Công ty gặp không ít khó khăn, Hội đồng quản trị đã kịp thời chỉ đạo Ban điều hành thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp đồng bộ để khắc phục và xử lý những khó khăn, như đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán các công trình đã và đang thi công, đàm phán với các Chủ đầu tư trong việc tạm ứng, thanh toán giai đoạn hợp lý tương ứng với tiến độ thi công, đàm phán với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để có cơ cấu dòng tiền một cách hợp lý, thỏa thuận về việc giảm lãi suất... Do đó tình hình tài chính của Công ty đến nay vẫn giữ được sự ổn định, đảm bảo thanh khoản cao, bảo toàn và phát triển nguồn vốn, đảm bảo lợi nhuận và trích đầy đủ các quỹ theo đúng quy định.

D2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY



Trong năm 2021 vừa qua, Hội đồng quản trị Công ty đánh giá:

- Ban điều hành và tập thể CBCNV Công ty đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ SXKD năm 2021. Ban điều hành cũng thường xuyên đưa ra được những đề xuất, kiến nghị kịp thời, giải pháp phù hợp để tham mưu cho Hội đồng quản trị nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng công việc, tiết kiệm tối đa các khoản chi phí.

- Hội đồng quản trị đánh giá cao về năng lực hoạt động của Ban điều hành. Ban điều hành là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong điều hành, luôn bám sát thực tế, chấp hành tốt các quy định của Pháp luật, điều lệ Công ty, thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, đã điều hành Công ty vượt qua nhiều khó khăn, thách thức để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được Hội đồng quản trị giao.

Kết quả giám sát tiền lương của Ban điều hành Công ty năm 2021

Tổng tiền lương của Ban điều hành: **1.198.274.574 đồng**.

Quỹ lương của Ban điều hành được chi trả theo đúng các quy định của Pháp luật.



D3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trên cơ sở phân tích, dự báo tình hình kinh tế của Đất nước nói chung và Thành phố Hà Nội nói riêng, và trên cơ sở đánh giá thực trạng của Công ty, HĐQT xác định một số chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm của công tác quản trị trong năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Dự kiến thực hiện 2022
1	Doanh thu (tỷ đồng)	280
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	7,0
3	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	4,0 - 4,2

Các giải pháp để đạt được kế hoạch trên

- Theo dõi sát tình hình diễn biến của dịch Covid 19, chỉ đạo Ban điều hành đề ra những biện pháp ứng phó trước mắt và lâu dài phù hợp với tình hình để giảm thiểu tác động xấu của dịch đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý Công ty, làm cơ sở pháp lý cho Ban điều hành triển khai thực hiện. Bên cạnh đó, kiện toàn cơ cấu tổ chức, củng cố, sắp xếp mô hình quản lý phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty trong thời gian tới để đảm bảo cho hoạt động SXKD mang lại hiệu quả cao nhất.
- Phối hợp cùng Ban kiểm soát Công ty tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty nhằm phát huy tối đa hiệu quả nguồn lực, tăng năng suất lao động, kinh doanh có hiệu quả.
- Chỉ đạo Ban điều hành đẩy mạnh công tác duy tu, duy trì, quản lý các công trình giao thông trên địa bàn. Tăng cường ý thức trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhằm làm giảm thiểu tối đa sai sót trong công tác quản lý công trình giao thông.
- Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục tăng cường công tác đấu thầu công trình XD/CB, có biện pháp nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong công tác đấu thầu, thi công, nghiệm thu thanh toán các công trình XD/CB, mở rộng địa bàn khai thác công trình để tăng sản lượng và tạo đà cho việc phát triển bền vững của Công ty trong những năm tiếp theo. Từng bước tạo nguồn lực để Công ty có thể tham gia nhiều hơn vào các gói thầu có giá trị lớn, yêu cầu kỹ thuật phức tạp.
- Giúp đỡ và chỉ đạo Ban điều hành phối hợp với các đơn vị đã ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh tích cực giải quyết những vướng mắc, khó khăn về thủ tục để nhanh chóng triển khai thi công Dự án tòa nhà văn phòng Giai đoạn 2.
- Chỉ đạo Ban điều hành nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện phương án Hợp tác kinh doanh với phía đối tác Nhật bản trong việc tái chế bê tông nhựa và phế thải xây dựng.
- Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục triển khai các thủ tục để đầu tư và tiến hành mua sắm máy móc, thiết bị thi công theo hướng tiên tiến hiện đại để nâng cao chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật công trình đồng thời nâng cao vị thế cạnh tranh Công ty. Tiếp tục nghiên cứu đầu tư dàn máy cào bóc, tái chế để cải tạo mặt đường để hiện đại hóa dây chuyền công nghệ thi công theo yêu cầu của UBND Thành phố.
- Thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành khắc phục khó khăn thực hiện tốt kế hoạch SXKD năm 2022 đã được ĐHCĐ thông qua.

E. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị
2. Ban kiểm soát
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát



E1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên HĐQT

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm thành viên HĐQT
1	Trương Thái Hòa	TV HĐQT, Tổng Giám đốc	24/12/2015
2	Vũ Thanh Tùng	TV HĐQT, Phó tổng giám đốc	24/12/2015
3	Đỗ Thị Thanh Thủy	TV HĐQT, Phó tổng giám đốc	24/12/2015
4	Đặng Trần Trung	TV HĐQT, Giám đốc xí nghiệp QLCTGT số 1	24/12/2015
5	Nguyễn Xuân Trường	TV HĐQT, Giám đốc xí nghiệp QL cầu Nhật Tân - Đông Trù	24/04/2020

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Trương Thái Hòa	9/9	100%	
2	Vũ Thanh Tùng	9/9	100%	
3	Đỗ Thị Thanh Thủy	9/9	100%	
4	Đặng Trần Trung	9/9	100%	
5	Nguyễn Xuân Trường	9/9	100%	

Các nghị quyết/ quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số nghị quyết/ quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04/NQ-HĐQT	01/03/2021	Thông qua nội dung để tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021	100%
2	01/NQ-HĐQT	04/05/2021	Thông qua nội dung phiên họp lần thứ nhất HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026	100%
3	02/NQ-HĐQT	05/07/2021	Thông qua ngày và giao dịch cổ phiếu của Công ty CP công trình giao thông Hà Nội tại ngày giao dịch đầu tiên trên thị trường giao dịch chứng khoán của Công ty đại chúng	100%
4	03/NQ-HĐQT	16/08/2021	Triển khai việc chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt	100%
5	04/NQ-HĐQT	18/10/2021	Thông qua kế hoạch SXKD quý 4/2021 và lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021	100%

E1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị đã giám sát, chỉ đạo Ban tổng giám đốc công ty áp dụng nhiều biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid 19, chăm lo đời sống của Người lao động để thúc đẩy sản xuất kinh doanh, thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chiến lược do HĐQT đề ra:

- Chỉ đạo đấu thầu công tác quản lý duy tu, mở rộng địa bàn quản lý.
- Chỉ đạo tăng cường công tác đấu thầu các công trình xây dựng cơ bản.
- Chỉ đạo hợp tác kinh doanh với đối tác Nhật Bản trong lĩnh vực tái chế bê tông nhựa, tái chế các phế thải xây dựng để đáp ứng chủ trương đổi mới công tác duy tu, cải tạo nâng cấp đường sá và bảo vệ môi trường của Thành phố.
- Chỉ đạo giám sát công tác đầu tư mua sắm thiết bị đáp ứng đòi hỏi về yêu cầu đổi mới công nghệ, phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo giám sát hoạt động tài chính: Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện nhiều giải pháp, biện pháp đồng bộ để khắc phục và xử lý những khó khăn, như đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh toán các công trình đã và đang thi công, đàm phán với các Chủ đầu tư trong việc tạm ứng, thanh toán giai đoạn hợp lý tương ứng với tiến độ thi công, đàm phán với các Ngân hàng, tổ chức tín dụng để có cơ cấu dòng tiền một cách hợp lý ...

Các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị: Không có

E2. BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS
1	Vũ Đức Linh (*)	Trưởng BKS	24/12/2015
2	Nguyễn Văn Dân	Thành viên BKS	24/12/2015, miễn nhiệm ngày 22/04/2021
3	Nguyễn Hải Yến	Thành viên BKS	24/12/2015, miễn nhiệm ngày 22/04/2021
4	Phạm Tất Thành (*)	Thành viên BKS	22/04/2021
5	Cù Chí Hoàng (*)	Thành viên BKS	22/04/2021

(*)Tại ĐHCĐ thường niên năm 2021, Đại hội bầu ra Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 gồm 03 thành viên là: ông Vũ Đức Linh (Trưởng ban), ông Phạm Tất Thành (thành viên), ông Cù Chí Hoàng (thành viên).

E2. BAN KIỂM SOÁT

Các cuộc họp Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi tham dự họp	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Đức Linh	3/3	100%	100%	
2	Nguyễn Văn Dân	1/1	100%	100%	
3	Nguyễn Hải Yến	1/1	100%	100%	
4	Phạm Tất Thành	2/2	100%	100%	
5	Cù Chí Hoàng	2/2	100%	100%	

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và cổ đông

- Ban kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát các hoạt động quản lý điều hành Công ty, việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Luật doanh nghiệp, Điều lệ đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác trong hệ thống quản lý điều hành Công ty.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ năm 2021, quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- Kiểm soát việc tuân thủ, chấp hành các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định hiện hành của pháp luật.
- Tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty và các cuộc họp giao ban hàng tuần đồng thời tham gia góp ý, đưa ra các kiến nghị với các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong các phiên họp;
- Thực hiện kiểm tra các vấn đề theo các nội dung kiến nghị của Nhóm cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Thẩm định các báo cáo tài chính đã được kiểm toán, tình hình kinh doanh, sổ sách kế toán và các tài liệu khác của Công ty nhằm đánh giá trung thực, hợp lý của số liệu tài chính.

Kết quả đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị

- HĐQT đã thể hiện rõ chức năng nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản trị công ty trong phạm vi, thẩm quyền của HĐQT cụ thể:
- Tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ và bất thường, ban hành các nghị quyết, quyết định đúng trình tự, đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hàng năm.
 - Định hướng mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng các Nghị quyết của ĐHCĐ và giao cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.
 - Đề ra những đường lối chính sách nhằm xác định mục tiêu trọng tâm, bố trí nhân sự bộ máy, cơ cấu tổ chức phù hợp với tốc độ phát triển của Công ty. Do đó tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty được ổn định, đạt kế hoạch đề ra.
 - Thực hiện tốt chức năng quản trị của HĐQT, thường xuyên giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch SXKD.
 - Việc giám sát công tác điều hành quản lý của HĐQT đã đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
 - Báo cáo quản trị của HĐQT đã phản ánh đầy đủ, trung thực các khía cạnh hoạt động cũng như công tác chỉ đạo, điều hành Công ty.
- Theo ghi nhận của Ban kiểm soát, HĐQT đã hoàn thành tốt công tác tổ chức hoạt động theo Điều lệ Công ty và chỉ đạo sát thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên đảm bảo sự phát triển ổn định của Công ty.

E2. BAN KIỂM SOÁT

Kết quả giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc

- Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện đúng, đầy đủ các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT, các quy chế của Công ty.
- Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực trong chỉ đạo sản xuất kinh doanh trên tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông. Ban điều hành thường xuyên tổ chức các cuộc họp, căn cứ các nghị quyết quyết định của HĐQT để triển khai nhiệm vụ, đưa ra các quyết sách kịp thời, phù hợp với từng điều kiện cụ thể.
- Công tác tài chính kế toán tuân thủ đúng chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành, thực hiện tốt chế độ báo cáo tài chính, công bố thông tin với Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội, trang Website của Công ty.
- Thực hiện tốt chế độ an sinh đối với người lao động: đảm bảo thu nhập cho người lao động được ổn định; chủ động liên hệ với cơ quan chức năng tiêm phòng vaccine phòng chống Covid -19 cho toàn thể CBCNV công ty, trích nộp các khoản BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động.
- Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước. Đảm bảo chi trả cổ tức đầy đủ, đúng hạn.
- Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình, Ban kiểm soát đánh giá Ban Tổng giám đốc và các phòng (Ban), Xí nghiệp trong năm vừa qua đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với quy định pháp luật; triển khai kịp thời các Quyết định, Nghị quyết HĐQT, ĐHCĐ không có vi phạm nào ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, làm việc trên tinh thần nghiêm túc, chặt chẽ thường xuyên lắng nghe trao đổi, thảo luận những vướng mắc tồn tại, khắc phục mặt hạn chế, phát huy mạnh những thành tích trong sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, cung cấp các tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Công ty.

Ban kiểm soát cũng phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát các Xí nghiệp trực thuộc và các phòng (ban) để có biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước.

E3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Tuân thủ quy định về quản trị Công ty:

Sau khi trở thành công ty đại chúng, Ban lãnh đạo luôn chủ động cập nhật, tìm hiểu và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan và các thông lệ tốt về quản trị công ty, cụ thể như sau: Để đảm bảo đáp ứng các quy định của Luật Chứng khoán 2019, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực từ ngày 01/01/2021, Công ty đã tiến hành sửa đổi Điều lệ công ty và Quy chế quản trị nội bộ; và đã trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.

Tăng cường hoạt động công bố thông tin của doanh nghiệp:

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế công bố thông tin để bảo đảm mọi thông tin liên quan đến hoạt động của công ty được công bố một cách chính xác, kịp thời và đầy đủ theo quy định pháp lý hiện hành. Thông tin về Nghị quyết của Hội đồng quản trị cũng như tình hình hoạt động được cập nhật thường xuyên trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp. Trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp có mục Góp ý, liên hệ giúp cho cổ đông cũng như nhà đầu tư trên thị trường có thể dễ dàng liên hệ trao đổi với Ban lãnh đạo của Công ty.

Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường hiệu quả, kịp thời:

Hội đồng quản trị đã định kỳ triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định của pháp luật và thực hiện đầy đủ các quy định liên quan như: công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng, tài liệu họp, thông tin của các ứng cử viên thành viên BKS và Biên bản, Nghị quyết họp ĐHĐCĐ. Việc tổ chức họp ĐHĐCĐ được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định và tạo điều kiện thuận tiện cho các cổ đông có thể tham gia, đóng góp ý kiến và biểu quyết tại cuộc họp.

Đảm bảo đối xử tôn trọng bình đẳng với tất cả các cổ đông của doanh nghiệp:

Hội đồng quản trị cũng như Ban lãnh đạo luôn cố gắng đảm bảo quyền của cổ đông được thực hiện đầy đủ. Khi kết quả kinh doanh được cải thiện và hoạt động kinh doanh có lãi, Công ty đã tiến hành việc chi trả cổ tức cho cổ đông đúng thời hạn quy định. Công ty đã tập trung nâng cao sự công bằng, minh bạch trong quá trình quản trị công ty, bám đảm luôn tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty; đồng thời, phù hợp với chiến lược và thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp nhằm hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã thông qua.

E3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT


Lương và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp

STT	Người quản lý doanh nghiệp	Lương (Đơn vị: Đồng)	Thù lao (Đơn vị: Đồng)
1	Hội đồng quản trị	1.386.496.220	0
2	Ban Tổng giám đốc	1.016.432.288	0
3	Ban kiểm soát	787.178.711 (*)	0

(*) Ban Kiểm soát gồm cả người đã bãi nhiệm

Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Không có

Hợp đồng, giao dịch của Công ty với người nội bộ: Không có

A hand is shown holding a glowing globe of the Earth. Surrounding the globe are several circular icons connected by a thin line, representing various aspects of sustainable development: a sun, a wind turbine, a factory, solar panels, a recycling symbol, a leaf, a water drop, and a flame. The background is a soft-focus green field.

F. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 1. Chính sách liên quan đến người lao động**
- 2. Chính sách liên quan đến môi trường và trách nhiệm với cộng đồng địa phương**

F1. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Công ty luôn chú trọng quan tâm sức khỏe và an toàn của người lao động, trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm, công tác an toàn vệ sinh lao động được thực hiện đúng quy định. Chăm lo đời sống sức khỏe, tinh thần cho người lao động, tổ chức các hoạt động tập thể, chú trọng thực hiện công tác Đảng, Đoàn và Công đoàn nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa các cán bộ, công nhân viên với nhau và với Công ty. Tổ chức các hoạt động khen thưởng kịp thời cho cán bộ công nhân viên có đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Rà soát, thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ cũng như tổ chức đào tạo để người lao động có cơ hội nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nhằm nâng cao năng suất lao động.

Nhận thức được tầm quan trọng của đội ngũ lao động trong quá trình phát triển bền vững, Công ty luôn cố gắng tạo động lực cho người lao động, xây dựng và phát triển môi trường

làm việc chuyên nghiệp và nhân văn. Lao động trong Công ty đều có trình độ chuyên môn cao, dày dặn kinh nghiệm và gắn bó lâu dài với Công ty.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Công ty, Ban lãnh đạo Công ty tiếp tục cố gắng chăm lo đến đời sống người lao động:

- Công ty đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định hiện hành của luật lao động như: trích nộp đầy đủ và đúng hạn bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, trang bị đầy đủ bảo hộ lao động ...
- Công ty luôn quan tâm, tạo điều kiện bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên và chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên giúp người lao động yên tâm công tác.
- Trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid - 19, Công ty đã tổ chức tiêm phòng cho 100% cán bộ công nhân viên Công ty.

F2. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG



Với định hướng phát triển bền vững trong tương lai, Công ty không chỉ chú trọng tới lợi ích của Công ty mà còn quan tâm đến vấn đề môi trường và lợi ích xã hội, đặc biệt là khu vực quanh các dự án công trình xây dựng cơ bản mà Công ty đang triển khai.

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục xúc tiến việc hợp tác kinh doanh với đối tác Nhật Bản trong lĩnh vực tái chế bê tông nhựa, tái chế các phế thải xây dựng để đáp ứng chủ trương đổi mới công tác duy tu, cải tạo nâng cấp đường sá và bảo vệ môi trường Thành phố.

Đầu tư mua sắm thiết bị đáp ứng nhu cầu đổi mới công nghệ, để nâng cao hiệu quả hoạt động, đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực tới môi trường xung quanh.





G. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**
- 2. Bảng cân đối kế toán**
- 3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh**
- 4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ**

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
Số 434 đường Trần Khánh Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình giao thông Hà Nội trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Hà Nội (gọi tắt là "Công ty") tiền thân là Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Công trình Giao thông Hà Nội. Công ty được chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp Công ty cổ phần theo quyết định số 78/QĐ-UBND ngày 11/01/2016 của UBND thành phố Hà Nội.

Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0100105292 do Sở Kế hoạch và Đầu tư - Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/08/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 15/05/2019.

Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài là: HA NOI TRANSPORT PROJECT JOINT STOCK COMPANY, tên viết tắt là: HATOS., JSC

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0100105292, vốn điều lệ của Công ty là 115.000.000.000 VND (Một trăm mười lăm tỷ đồng)

Cổ phiếu của Công ty đang được giao dịch trên sàn Upcom với mã chứng khoán là GH3; Ngày giao dịch đầu tiên: 04/8/2021.

Trụ sở chính của Công ty tại Số 434 đường Trần Khánh Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Giám đốc và Ban kiểm soát đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị	Chức vụ
Ông Trương Thái Hòa	Thành viên
Ông Vũ Thanh Tùng	Thành viên
Bà Đỗ Thị Thanh Thúy	Thành viên
Ông Đặng Trần Trung	Thành viên
Ông Nguyễn Xuân Trường	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 24/4/2020)
Ban Kiểm soát	
Ông Vũ Đức Linh	Trưởng Ban kiểm soát
Ông Nguyễn Văn Dân	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 22/4/2021)
Bà Nguyễn Hải Yến	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 22/4/2021)
Ông Phạm Tất Thành	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 22/4/2021)
Ông Cù Chí Hoàng	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 22/4/2021)
Ban Giám đốc	
Ông Trương Thái Hòa	Tổng Giám đốc
Ông Vũ Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
Bà Đỗ Thị Thanh Thúy	Phó Tổng Giám đốc

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Theo nhận định của Ban Tổng Giám đốc, xét trên những khía cạnh trọng yếu, không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
Số 434 đường Trần Khánh Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VIETNAM) - Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế INPACT.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp hay không;
- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tổng hợp phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc



Trương Thái Hòa
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
Số 434 đường Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 01 - DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140)	100		216.615.605.719	204.576.190.124
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	9.981.642.807	13.198.298.845
1. Tiền	111		9.981.642.807	13.198.298.845
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5.2	75.000.000.000	66.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		75.000.000.000	66.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		87.049.683.186	90.387.728.110
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	90.705.705.936	82.000.902.999
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.5	7.613.420.642	7.689.167.242
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.6	6.209.229.650	7.781.991.035
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.4	(17.478.673.042)	(7.084.333.166)
IV. Hàng tồn kho	140	5.7	44.584.279.726	34.990.163.169
1. Hàng tồn kho	141		44.584.279.726	34.990.163.169
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 220 + 230 + 240 + 260)	200		72.769.941.475	70.140.239.548
I. Tài sản cố định	220		4.851.941.432	3.768.400.587
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.8	4.851.941.432	3.768.400.587
- Nguyên giá	222		48.741.206.030	46.321.821.203
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(43.889.264.598)	(42.553.420.616)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.9	-	-
- Nguyên giá	228		269.560.000	269.560.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(269.560.000)	(269.560.000)
II. Bất động sản đầu tư	230	5.10	19.908.544.001	31.035.552.669
- Nguyên giá	231		50.715.389.861	50.715.389.861
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(20.806.845.860)	(19.679.837.192)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		36.414.205.943	33.693.230.071
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.11	36.414.205.943	33.693.230.071
IV. Tài sản dài hạn khác	260		1.595.250.099	1.643.056.221
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.12	1.595.250.099	1.643.056.221
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		289.385.547.194	274.716.429.672

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
Số 434 đường Trần Khát Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 01 - DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP (tiếp theo)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2021 VND	01/01/2021 VND
C. NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		169.903.861.286	155.234.743.764
I. Nợ ngắn hạn	310		168.134.973.878	153.320.654.496
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.13	107.063.548.925	91.995.494.244
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.14	17.471.089.871	8.282.332.873
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.15	3.130.359.176	5.549.799.339
4. Phải trả người lao động	314		20.353.123.598	23.442.864.474
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	5.16	1.626.002.894	5.487.937.181
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.17	16.666.357.427	16.412.423.983
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		1.824.491.987	2.149.802.402
II. Nợ dài hạn	330		1.768.887.408	1.914.089.268
1. Phải trả dài hạn khác	337	5.17	1.768.887.408	1.914.089.268
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		119.481.685.908	119.481.685.908
I. Vốn chủ sở hữu	410	5.18	119.481.685.908	119.481.685.908
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		115.000.000.000	115.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		115.000.000.000	115.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		3.962.090.391	3.962.090.391
3. Cổ phiếu quỹ	415		(10.800.000)	(10.800.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		530.395.517	530.395.517
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	-
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		289.385.547.194	274.716.429.672

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

Người lập biểu

Trưởng phòng TCKT

Nguyễn Hải Yến

Trần Thị Nguyệt

Tổng Giám đốc

Trương Thái Hòa

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
Số 434 đường Trần Khánh Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 03 - DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2021	Năm 2020
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	280.244.110.338	276.683.348.631
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	6.1	898.779.490	1.208.745.381
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	6.1	279.345.330.848	275.474.603.250
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	256.417.668.782	259.847.902.061
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		22.927.662.066	15.626.701.189
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	3.899.368.332	5.499.448.091
7. Chi phí tài chính	22	6.4	130.791.497	74.719.948
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		130.791.497	74.719.948
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.5	17.818.547.255	12.772.724.585
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 25 - 26)	30		8.877.691.646	8.278.704.747
11. Thu nhập khác	31		182.643.587	364.442.758
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	6.6	182.643.587	364.442.758
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		9.060.335.233	8.643.147.505
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	6.7	1.812.067.046	1.728.629.501
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		7.248.268.187	6.914.518.004
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	417	400

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2022

Người lập biểu

Trưởng phòng TCKT

Nguyễn Hải Yến

Trần Thị Nguyệt

Tổng Giám đốc

Trương Thái Hòa

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG HÀ NỘI
Số 434 đường Trần Khánh Chân, phường Phố Huế, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 03 - DN
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP
(Theo phương pháp trực tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2021	Năm 2020
			VND	VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		303.250.875.377	319.644.527.791
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(167.363.048.118)	(191.436.112.474)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(92.620.335.156)	(88.173.219.655)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		(130.791.497)	(74.719.948)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(1.628.629.501)	(2.215.941.250)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		6.697.321.048	9.740.377.066
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(39.266.121.934)	(38.554.896.136)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		8.939.278.219	8.938.015.394
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(2.434.844.569)	(1.939.827.274)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(45.000.000.000)	(107.000.000.000)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		36.000.000.000	71.000.000.000
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		3.878.030.312	4.764.794.298
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(7.556.814.257)	(33.175.832.976)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		47.387.159.027	29.752.356.869
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(47.387.159.027)	(29.752.356.869)
3. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(4.599.112.000)	(4.309.917.649)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(4.599.112.000)	(4.309.917.649)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20 + 30 + 40)	50		(3.216.656.038)	(28.554.935.231)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		13.198.298.845	41.753.234.076
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50 + 60 + 61)	70	5.1	9.981.642.807	13.198.298.845

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

Người lập biểu

Trưởng phòng TCKT

Nguyễn Hải Yến

Trần Thị Nguyệt

Tổng Giám đốc

Trương Thái Hòa